

Số: /BC-BPC

Gia Lai, ngày tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả thẩm tra Báo cáo số 1554/BC-THADS ngày 23/6/2026 của
Thi hành án dân sự tỉnh về kết quả công tác thi hành án dân sự, theo dõi
thi hành án hành chính 6 tháng đầu năm và phương hướng,
nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2026**

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh tại Thông báo số 49/TB-TTHĐND ngày 09/6/2026 Kết luận của Thường trực HĐND tỉnh về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031. Ngày 02/7/2026, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức họp thẩm tra Báo cáo số 1554/BC-THADS ngày 23/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh về *kết quả công tác thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2026* trình tại kỳ họp.

Tại phiên họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Thi hành án dân sự tỉnh trình bày báo cáo, trên cơ sở thảo luận, trao đổi ý kiến của các đại biểu, Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất kết quả thẩm tra như sau:

1. Kết quả đạt được

Qua thẩm tra, Ban Pháp chế nhận thấy cơ quan Thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh đã nỗ lực triển khai thực hiện nhiệm vụ và đạt được một số kết quả tích cực trong 6 tháng đầu năm 2026, cụ thể:

- Công tác thi hành án dân sự:

+ Về việc: Đã thi hành xong 7.299/15.882 việc có điều kiện thi hành, đạt tỷ lệ 45,96%.

+ Về tiền: Đã thi hành xong 1.170.315.580.000 đồng/4.879.875.262.000 đồng có điều kiện thi hành, đạt tỷ lệ 23,98% (tăng 3,03% về tỷ lệ so với cùng kỳ năm 2025).

+ Về án hình sự tham nhũng, kinh tế: Tỷ lệ thi hành xong về tiền đạt kết quả cao, đạt 68,02% (đã thi hành xong 4.434.621.000 đồng/6.518.891.000 đồng có điều kiện thi hành); về việc đạt 42,86%.

- Công tác theo dõi thi hành án hành chính: được thực hiện đúng quy định; đã theo dõi 17 bản án, quyết định; trong đó đã thi hành xong 04 bản án (chưa có quyết định buộc thi hành án hành chính), tạm đình chỉ 02 bản án, quyết định; còn 11 bản án, quyết định đang tiếp tục theo dõi.

- Tổ chức bán đấu giá tài sản để thi hành án: Đã bán đấu giá thành 100 vụ việc với số tiền là 359.844.261.000 đồng. Đã tổ chức giao tài sản xong 69 vụ việc. Đã ban hành quyết định cưỡng chế đối với 107 trường hợp, trong đó đã tổ chức cưỡng chế xong 54 vụ việc.

- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: được quan tâm chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc. Đã tổ chức tiếp 12 lượt/16 người/10 vụ việc và giải quyết xong 100% số vụ việc thuộc thẩm quyền. Thụ lý giải quyết 15 việc khiếu nại, tố cáo và đã giải quyết xong 12/15 việc (đạt tỷ lệ 75%).

- Đẩy mạnh triển khai Nền tảng số, đã nhập trên 39.300 hồ sơ thi hành án dân sự lên phần mềm; thực hiện sử dụng chữ ký số đối với 100% văn bản nội bộ.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, Ban Pháp chế nhận thấy công tác thi hành án dân sự vẫn còn có những hạn chế, vướng mắc sau:

- Tỷ lệ thi hành xong về việc giảm 8,3% so với cùng kỳ năm 2025. Khối lượng án thụ lý mới tăng cao (tăng 6,01% về việc, tăng 14,13% về tiền) trong khi biên chế và số lượng Chấp hành viên giảm, tạo áp lực lớn trong giải quyết án.

- Việc thi hành án các vụ việc phức tạp, giao tài sản đấu giá còn gặp nhiều khó khăn. Cụ thể còn 31 vụ việc bán đấu giá thành nhưng chưa giao được tài sản cho người mua trúng đấu giá với số tiền 164.197.038.000 đồng; 107 việc đã bán đấu giá nhiều lần chưa thành với số tiền 446.702.465.000 đồng, làm ảnh hưởng đến tiến độ thi hành án.

- Tỷ lệ giải quyết thi hành các vụ việc liên quan đến các tổ chức tín dụng, ngân hàng còn thấp (chỉ đạt tỷ lệ 13,19% về việc và 8,86% về tiền).

- Một số vụ việc gặp vướng mắc do tài sản đảm bảo chưa rõ tính pháp lý, ranh giới chồng lấn; hoặc chưa xác định được bên nhận chuyển giao quyền và nghĩa vụ thi hành án sau khi sáp nhập chính quyền địa phương 2 cấp.

3. Kiến nghị

Ban Pháp chế đề nghị cơ quan thi hành án dân sự thời gian tới tiếp tục triển khai và thực hiện tốt phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2026. Trên cơ sở kết quả thẩm tra, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị Thi hành án dân sự tỉnh quan tâm một số nội dung sau:

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm việc thường xuyên rà soát, xác minh, phân loại án đảm bảo chính xác, đúng pháp luật; đôn đốc, có kế hoạch và giải pháp cụ thể đẩy nhanh tiến độ thi hành án các vụ việc có điều kiện thi hành, các vụ việc khó khăn, phức tạp, có giá trị lớn.

- Xây dựng giải pháp khả thi nhằm tháo gỡ khó khăn trong xử lý tài sản đảm bảo, giao tài sản cho người trúng đấu giá; nâng cao hiệu quả thi hành các vụ việc liên quan đến thu hồi nợ của tổ chức tín dụng, ngân hàng và các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, chỉ đạo, điều hành; tập trung khai thác hiệu quả Nền tảng số trong THADS, tiếp tục cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu hồ sơ trên phần mềm.

Trên đây báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh đối với báo cáo của Thi hành án dân sự tỉnh về kết quả công tác thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2026. Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh;
- Thành viên Ban pháp chế;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- THADS tỉnh;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**

Đinh Ly An

Số: /BC-BPC

Gia Lai, ngày tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra Báo cáo số 524/BC-TA ngày 18/6/2026 về tình hình, kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ công tác trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh tại Thông báo số 49/TB-TTHĐND ngày 09/6/2026 Kết luận của Thường trực HĐND tỉnh về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031. Ngày 02/7/2026, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức họp thẩm tra Báo cáo số 524/BC-TA ngày 18/6/2026 về tình hình, kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ công tác trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai trình tại kỳ họp.

Tại phiên họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh trình bày báo cáo, trên cơ sở thảo luận, trao đổi ý kiến của các đại biểu, Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất kết quả thẩm tra như sau:

1. Kết quả đạt được

Trong 6 tháng đầu năm 2026, mặc dù số lượng các loại vụ việc thụ lý tiếp tục tăng và tính chất phức tạp, cùng với việc triển khai các mô hình, quy định mới (sửa đổi Luật Tổ chức Tòa án nhân dân, mô hình Tòa án khu vực), Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Gia Lai đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tổng số vụ việc đã **thụ lý 14.963 vụ việc**, đã giải quyết, **xét xử 9.809 vụ việc**, đạt tỷ lệ chung 65,6% (tăng cả về số thụ lý và giải quyết so với cùng kỳ năm 2025). Chất lượng xét xử được nâng lên, tỷ lệ bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan là 0,61% (đáp ứng tốt yêu cầu không quá 1,5% của Quốc hội). Cụ thể trên các mặt công tác:

- Về án hình sự: Đã giải quyết 1.205/1.559 vụ với 2.209/3.015 bị cáo (đạt 77,3% số vụ), việc xét xử bảo đảm nghiêm minh, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật; không để xảy ra trường hợp kết án oan người vô tội hoặc bỏ lọt tội phạm

- Về án dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại và lao động: Đã giải quyết 8.542/13.255 vụ việc (đạt tỷ lệ 64,4%). Các tranh chấp đều được giải quyết đảm bảo quyền lợi hợp pháp của đương sự, đặc biệt làm tốt công tác hòa giải tại Tòa án với 4.475 vụ việc dân sự sơ thẩm được hòa giải thành (đạt 54,2%). Theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, đã giải quyết 2.183/2.232 đơn đủ điều

kiện (đạt tỷ lệ 97,8%).

- Về án hành chính và các biện pháp xử lý hành chính: Giải quyết 62/149 vụ án hành chính (đạt tỷ lệ 41,6%). Việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án được thực hiện nhanh chóng, đạt tỷ lệ giải quyết 93,4% (142/152 hồ sơ).

- Công tác thi hành án hình sự và giải quyết đơn thư: Tỷ lệ ra quyết định thi hành án đạt 100%. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tố tụng đạt tỷ lệ cao (khiếu nại đạt 98,7%, tố cáo đạt 87,5% đối với đơn thuộc thẩm quyền).

- Công tác cải cách tư pháp và chuyển đổi số: Đã tổ chức tốt 126 phiên tòa rút kinh nghiệm và 42 phiên tòa trực tuyến. Hoàn thành đồng bộ toàn bộ dữ liệu án lên hệ thống "đúng, đủ, sạch, sống" và bước đầu triển khai hệ thống Trợ lý ảo Tòa án hiệu quả.

2. Tồn tại, hạn chế

- Tiến độ và tỷ lệ giải quyết một số loại án còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu: án dân sự chỉ đạt 50,5%, kinh doanh thương mại đạt 47,9% và đặc biệt án hành chính chỉ đạt 41,6% (trong đó án hành chính ở các Tòa án nhân dân khu vực chỉ đạt 27,7%).

- Vẫn còn tình trạng án thụ lý kéo dài qua nhiều năm, phải tạm đình chỉ nhiều lần do vướng mắc khâu thu thập tài liệu, ủy thác tư pháp; một số bản án vẫn còn sai sót dẫn đến phải đính chính, giải thích; kỹ năng đánh giá chứng cứ của một số Thẩm phán có lúc chưa toàn diện.

- Cơ sở vật chất, trụ sở làm việc từ lâu đã xuống cấp, thiếu phòng xét xử chuyên trách (TAND tỉnh chỉ có 04 hội trường xét xử hẹp) dẫn đến quá tải; hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số ở một số đơn vị còn thiếu đồng bộ, phần mềm còn phát sinh lỗi chậm trễ.

3. Kiến nghị, đề xuất Trên cơ sở kết quả thẩm tra và từ những tồn tại, hạn chế, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị:

- Tập trung rà soát và đẩy nhanh tiến độ giải quyết các loại vụ việc, đặc biệt là các vụ án kéo dài từ trước năm 2025, án hành chính, án dân sự phức tạp; hạn chế tối đa việc tạm đình chỉ án do nguyên nhân chủ quan.

- Có giải pháp cụ thể, quyết liệt để đẩy nhanh tiến độ và nâng cao tỷ lệ giải quyết các vụ án hành chính tại các Tòa án khu vực.

- Tiếp tục phối hợp tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu nhằm nâng cao chất lượng hoạt động, kỹ năng xét xử của đội ngũ Hội thẩm nhân dân.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, thích ứng nhanh với mô hình Tòa án điện tử; có giải pháp khắc phục các vướng mắc trong khâu liên thông dữ liệu.

- Trong bố trí xét xử, xem xét ưu tiên đưa các vụ việc đơn giản, ít người

tham gia tổ tụng ra xét xử tại các điểm, trụ sở thuận lợi thuộc địa bàn phía Tây tỉnh Gia Lai, nhằm tạo điều kiện đi lại thuận lợi nhất cho người dân trên địa bàn.

- Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, tạo điều kiện về quy hoạch quỹ đất theo thẩm quyền; sớm xem xét, đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo trụ sở làm việc, phòng xét xử và trang thiết bị cho Tòa án nhân dân tỉnh.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh đối với Báo cáo về tình hình, kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ công tác trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai. Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Thành viên Ban Pháp chế;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**

Đinh Ly An

Số: /BC-BPC

Gia Lai, ngày tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả thẩm tra Báo cáo số 2122/BC-VKS ngày 22/6/2026 của
Viện kiểm sát nhân dân tỉnh về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân tỉnh
6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026**

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh tại Thông báo số 49/TB-TTHĐND ngày 09/6/2026 Kết luận của Thường trực HĐND tỉnh về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031. Ngày 02/7/2026, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức họp thẩm tra Báo cáo số 2122/BC-VKS ngày 22/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân tỉnh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026 trình tại kỳ họp.

Tại phiên họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trình bày báo cáo, trên cơ sở thảo luận, trao đổi ý kiến của các đại biểu, Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất kết quả thẩm tra như sau:

1. Kết quả đạt được

Ban Pháp chế HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh. Trong 6 tháng đầu năm 2026, Viện KSND hai cấp đã nỗ lực thực hiện tốt chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Một số kết quả nổi bật như sau:

- Về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố: Đã kiểm sát 1.851 tin báo, tố giác về tội phạm. Cơ quan chức năng đã giải quyết 1.298 tin (đạt tỷ lệ 70,1%). Viện kiểm sát đã kiểm sát chặt chẽ 100% việc thụ lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm; ban hành 1.352 văn bản yêu cầu kiểm tra, xác minh, đồng thời ban hành 50 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm và 08 kiến nghị phòng ngừa vi phạm đều được cơ quan hữu quan chấp nhận. Viện kiểm sát cũng đã tiến hành 61 cuộc trực tiếp kiểm sát tại Cơ quan CSĐT, Hạt Kiểm lâm, Đoàn Biên phòng và Công an xã.

- Về thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra, xét xử vụ án hình sự vụ án hình sự: Đã kiểm sát điều tra 2.010 vụ/3.377 bị can; đã giải quyết 1.160 vụ/1.964 bị can. Phối hợp khởi tố, điều tra 95 vụ án trọng điểm phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương, vượt chỉ tiêu 5,7%. ban hành 01 thông báo rút kinh nghiệm, 29 kiến nghị yêu cầu Cơ quan CSĐT khắc phục vi phạm trong hoạt động khởi tố, điều tra; 21 kiến nghị áp dụng biện pháp phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật đối với cơ quan hữu quan, được chấp nhận. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử được thực hiện chặt chẽ, không để xảy ra oan, sai; không có trường hợp bị can bị Viện kiểm sát truy tố nhưng Tòa án tuyên không phạm tội. Tỷ lệ kháng nghị phúc

thẩm hình sự được Tòa án chấp nhận đạt 100%; tỷ lệ kháng nghị giám đốc thẩm hình sự được chấp nhận đạt 100%.

- Giai đoạn truy tố thụ lý 1.047 vụ/2.238 bị can; đã giải quyết 823 vụ/1.564 bị can (đạt tỷ lệ 78,6%). Tỷ lệ truy tố đúng thời hạn đạt 100%, truy tố đúng tội danh đạt 100% và không có bị can đình chỉ do không phạm tội. Tỷ lệ án trả hồ sơ điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng có trách nhiệm của Viện kiểm sát chỉ chiếm 0,4% (thấp hơn rất nhiều so với tỷ lệ cho phép là 4,6%).

- Về kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự: Duy trì giám sát chặt chẽ, bảo đảm chế độ và quyền của người bị giam giữ, thi hành án đúng pháp luật. Đã tiến hành trực tiếp kiểm sát 113 cuộc tại các cơ sở giam giữ, cơ quan Thi hành án hình sự và UBND cấp xã. Ban hành 02 kháng nghị, 102 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm và 03 kiến nghị phòng ngừa; 100% các kháng nghị, kiến nghị đều được cơ quan hữu quan chấp nhận. Kiểm sát chặt chẽ, đúng quy định hồ sơ xét giảm thời hạn chấp hành án cho 2.353 phạm nhân, tha tù trước thời hạn cho 56 phạm nhân và đặc xá cho 276 phạm nhân.

- Về công tác giải quyết đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm: Đã thụ lý 38 đơn/38 việc, đã giải quyết 28 đơn/28 việc. Qua công tác giải quyết đơn, Viện kiểm sát đã ban hành 02 kháng nghị giám đốc thẩm án hình sự và 01 kháng nghị tái thẩm án dân sự.

- Về kiểm sát giải quyết vụ, việc dân sự, hành chính và thi hành án: Trước tình hình tranh chấp dân sự và khiếu kiện hành chính tăng và có tính chất phức tạp, Viện KSND hai cấp đã kiểm sát thụ lý mới 6.102 vụ, việc dân sự, hôn nhân gia đình và 239 vụ án hành chính, kinh doanh thương mại, lao động. Tỷ lệ kháng nghị phúc thẩm án dân sự được chấp nhận đạt 85,7%; tỷ lệ kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm án dân sự đạt 100%. Trong công tác thi hành án dân sự, cơ quan chức năng đã thi hành xong 7.299 việc, đạt tỷ lệ 31,3% về việc.

- Về thực hiện Nghị quyết số 205/2025/QH15 (bảo vệ lợi ích công và nhóm dễ bị tổn thương): Viện KSND hai cấp đã chủ động ban hành 24 kiến nghị yêu cầu các cơ quan, tổ chức liên quan phối hợp bảo vệ quyền lợi của nhóm đối tượng dễ bị tổn thương và lợi ích công, cụ thể như hỗ trợ đăng ký khai sinh, kết hôn, cấp căn cước công dân, chế độ bảo trợ xã hội và khắc phục ô nhiễm môi trường...

- Về công tác khiếu nại, tố cáo, chuyển đổi số và phối hợp liên ngành: Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo đúng quy định; thụ lý, giải quyết 16/16 đơn thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 100%. Đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số, đứng vị trí thứ 4 toàn quốc về kết quả nhập án trên nền tảng Quản lý án hình sự; tổ chức tập huấn ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) phục vụ công tác nghiệp vụ cho 418 cán bộ, Kiểm sát viên. Viện KSND tỉnh đã phối hợp với các cơ quan tư pháp trên địa bàn tổ chức ký kết 05 quy chế, kế hoạch phối hợp liên ngành, bao quát toàn diện các lĩnh vực trọng tâm. 100% Viện KSND khu vực (135/135 đơn vị) hoàn thành việc ký kết quy chế phối hợp với Công an cấp xã, tăng cường hiệu quả phối hợp ngay từ cơ sở.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, Viện KSND hai cấp trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như:

- Công tác thi hành án dân sự vẫn gặp khó khăn, tỷ lệ thi hành xong chỉ đạt 31,3% về việc và 12,7% về tiền trong tổng số có điều kiện thi hành.

- Khó khăn trong phối hợp công tác sau sáp nhập: Do địa bàn tỉnh rộng lớn sau sáp nhập, mô hình tổ chức các cơ quan tư pháp chưa đồng bộ, dẫn đến công tác phối hợp giữa các cơ quan tiền hành tố tụng có nơi, có lúc chưa thông suốt, làm ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết một số vụ, việc.

- Thách thức lớn từ tội phạm công nghệ cao: Tỷ lệ án tạm đình chỉ điều tra có xu hướng gia tăng, nguyên nhân chính là do sự phức tạp của các loại tội phạm lợi dụng không gian mạng, phương tiện điện tử gây khó khăn cho công tác truy tìm đối tượng và thu thập chứng cứ.

3. Kiến nghị

Ban Pháp chế HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân đã được Viện KSND tỉnh nêu rõ trong báo cáo. Qua thẩm tra và từ các đề xuất của ngành Kiểm sát, Ban Pháp chế HĐND tỉnh có một số kiến nghị như sau:

- Nâng cao hiệu quả kiểm sát thi hành án dân sự: Tăng cường trực tiếp kiểm sát cơ quan Thi hành án dân sự; kiên quyết kiến nghị, kháng nghị xử lý nghiêm các vi phạm trong việc xác minh điều kiện thi hành án. Kiên quyết ban hành kháng nghị, kiến nghị yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự giải quyết dứt điểm các bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật và có đủ điều kiện thi hành; bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật, thu hồi tài sản cho Nhà nước, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân, góp phần giảm thiểu lượng án tồn đọng trên địa bàn.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ Kiểm sát viên: Thường xuyên tổ chức tập huấn, cập nhật kịp thời các văn bản luật và hướng dẫn nghiệp vụ mới (*như Luật Tư pháp người chưa thành niên, Nghị quyết số 205/2025/QH15 của Quốc hội...*). Đồng thời, đẩy mạnh đào tạo kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo (AI) trong thực hành quyền công tố và kiểm sát tư pháp, bảo đảm đội ngũ Kiểm sát viên hai cấp có trình độ chuyên môn đồng đều, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế đối với Báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân tỉnh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026. Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Thành viên Ban Pháp chế;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**

Đinh Ly An

Số: /BC-BPC

Gia Lai, ngày tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động của Ban Pháp chế HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2025;

Thực hiện Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh về Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh Gia Lai; Nghị quyết số 40/2026/NQ-HĐND ngày 24/4/2026 của HĐND tỉnh về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh Gia Lai ban hành kèm theo Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh;

Ban Pháp chế HĐND tỉnh báo cáo tình hình hoạt động 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2026, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

1. Về công tác tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp và công tác thẩm tra

1.1. Công tác tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp

Thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2026 của HĐND tỉnh, các thông báo kết luận của Thường trực HĐND tỉnh về dự kiến nội dung, chương trình các Kỳ họp chuyên đề của HĐND tỉnh, Ban Pháp chế HĐND tỉnh phối hợp với các Ban tham mưu Thường trực HĐND tỉnh chuẩn bị các nội dung trình tại 05 kỳ họp HĐND tỉnh¹; chủ động thẩm tra các báo cáo, dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh thuộc lĩnh vực pháp chế do UBND tỉnh, các cơ quan tư pháp trình tại các Kỳ họp đảm bảo đúng luật định.

1.2. Công tác thẩm tra

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức thẩm tra 09 báo cáo của UBND tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Thi hành án dân sự tỉnh²; 23 dự thảo nghị quyết (có phụ lục

¹ Kỳ họp thứ: Kỳ họp thứ Năm (thường lệ), Kỳ họp thứ Sáu (chuyên đề) nhiệm kỳ 2021 - 2026; Kỳ họp thứ Nhất, thứ Hai, thứ Ba (chuyên đề) nhiệm kỳ 2026 - 2031.

² - Báo cáo của UBND tỉnh về: tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng lĩnh vực nội chính; tình hình công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; kết quả việc thực hiện Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 22/7/2025 của HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc thực hiện các ý kiến, kiến nghị sau các đợt giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh đã thực hiện từ đầu nhiệm kỳ đến nay.

kèm theo) của HĐND tỉnh và 01 báo cáo về sơ kết 01 năm thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh do UBND tỉnh trình. Nội dung thẩm tra tập trung vào xử lý các nghị quyết quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh Bình Định, Gia Lai (trước sắp xếp) thuộc lĩnh vực pháp chế; căn cứ pháp luật và sự cần thiết ban hành nghị quyết, sự phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình, điều kiện thực tế của tỉnh, tính khả thi của nghị quyết.

Trong quá trình thẩm tra, Ban Pháp chế nghiên cứu các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết, yêu cầu UBND tỉnh, các cơ quan chuyên môn giải trình và làm rõ những vấn đề mà Ban quan tâm; qua đó có những nhận định, đánh giá chính xác, khách quan đối với nội dung các dự thảo Nghị quyết do UBND tỉnh trình, làm cơ sở cho đại biểu HĐND tỉnh xem xét, thảo luận và quyết định các vấn đề quan trọng tại các kỳ họp... Việc thẩm tra được thực hiện nghiêm túc, bám sát quy định pháp luật, bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

Bên cạnh đó, Ban Pháp chế đã ban hành Tờ trình và Dự thảo nghị quyết đề nghị ban hành Nghị quyết kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết Quy định một số nội dung và mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai nhiệm kỳ 2021-2026 tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 22/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh trình Kỳ họp thứ Nhất, HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031; Tờ trình đề nghị áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đối với nội dung Nghị quyết ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai, Tờ trình về việc đề nghị ban hành Nghị quyết ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai, Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp và Đoàn ĐBQH tỉnh Gia Lai theo trình tự, thủ tục rút gọn, Tờ trình về đề nghị ban hành Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của HĐND các cấp và Đoàn ĐBQH tỉnh Gia Lai trình Kỳ họp thứ Ba, HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031 và đã được kỳ họp thông qua.

Trong 06 tháng đầu năm 2026 theo Quy chế HĐND tỉnh giao, Ban Pháp chế đã chủ trì và mời lãnh đạo các Ban họp để thẩm tra các báo cáo, tờ trình đăng ký xây dựng nghị quyết, danh mục do UBND tỉnh và các cơ quan trình để xin ban hành nghị quyết đối với **55** nội dung. Đồng thời, cho ý kiến thống nhất áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn đối với **08** nội dung³ do UBND tỉnh trình.

- Báo cáo của các cơ quan tư pháp: Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân và Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

³ Gồm: (1) Quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (2) Đối với Tờ trình số 476/TTr-UBND ngày 15/4/2026 của UBND tỉnh về việc xin chủ trương áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn đối với một số nội dung trình HĐND tỉnh ban hành tại Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), HĐND tỉnh khóa XIII; (3) Đối với Tờ trình số 491/TTr-UBND ngày 17/4/2026 của UBND tỉnh về việc xin chủ trương áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn đối với nội dung trình HĐND tỉnh ban hành tại Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), HĐND tỉnh khóa XIII; (4) Quy định mức chi và kinh phí thực hiện Quyết định số 81-QĐ/TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phối hợp giữa UBND các cấp với các cấp Hội Nông dân trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (5) Quy định nội dung, mức chi về chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (6) Quy định danh mục nhiệm vụ, hoạt động và định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động đối với xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (7) Quy

Ngoài ra, thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức thẩm tra kết quả giải quyết **18** ý kiến, kiến nghị cử tri gửi đến Kỳ họp HĐND tỉnh chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm (*có báo cáo riêng*).

2. Hoạt động giám sát, khảo sát

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban Pháp chế HĐND thường xuyên theo dõi, giám sát đối với các kiến nghị sau các đợt giám sát chuyên đề của Ban Pháp chế bảo đảm những kiến nghị, giải pháp đưa ra được thực thi.

Ngoài ra, Lãnh đạo Ban Pháp chế được phân công Tổ trưởng Tổ số 04 và tham gia thành viên các Đoàn giám sát của HĐND tỉnh về “*Việc triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Gia Lai*”. Tham gia giám sát, khảo sát cùng các Ban HĐND tỉnh như giám sát “*Khảo sát nội dung dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh quy định tiêu chí xác định vị trí từng loại đất và Bảng giá các loại đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Gia Lai*”; “*Khảo sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho người có công cách mạng trên địa bàn tỉnh*”...

3. Về công tác tiếp xúc cử tri; tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân

Về công tác tiếp xúc cử tri: Thành viên trong Ban Pháp chế HĐND tỉnh thực hiện đầy đủ các cuộc tiếp xúc cử tri theo Kế hoạch của Thường trực HĐND tỉnh để phổ biến những vấn đề trọng tâm của nghị quyết HĐND tỉnh, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, chính sách pháp luật của nhà nước; giải thích, hướng dẫn và vận động Nhân dân tích cực thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, ghi nhận và tiếp thu những ý kiến phản ánh, kiến nghị chính đáng của cử tri để chuyển tới các ngành chức năng xem xét, giải quyết.

Về công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý khiếu nại, tố cáo và kiến nghị:

Thành viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tham gia tiếp công dân định kỳ tại địa phương và lãnh đạo Ban tham gia cùng Thường trực HĐND tỉnh tiếp công dân vào ngày 20 hàng tháng tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh theo kế hoạch. Trong 6 tháng đầu năm, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tiếp nhận, xử lý 04 đơn (01 đơn khiếu nại; 03 đơn kiến nghị) tham mưu xử lý theo quy định. Kết quả đã xử lý 04/04 đơn đạt 100%. Trực tiếp tham mưu xử lý 01 đơn⁴ gửi đến Thường trực HĐND tỉnh.

4. Công tác khác

Ban Pháp chế đã thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực theo yêu cầu của các bộ, ngành Trung ương; phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện rà soát các nghị quyết quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh theo quy định.

Ban Pháp chế đã ban hành Tờ trình về việc đề nghị phê chuẩn số lượng và danh sách Phó Trưởng ban, Ủy viên là đại biểu HĐND hoạt động kiêm nhiệm của

định mức hỗ trợ cụ thể cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (8) Quy định nội dung, mức chi đảm bảo cho hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

⁴ Nội dung khiếu nại, kiến nghị của bà Trần Thị Bích Liễu liên quan đến quá trình điều tra, truy tố.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh Gia Lai khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031; Quy chế hoạt động của Ban Pháp chế HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031; Quyết định về việc phân công nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban, Phó Trưởng ban và Ủy viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031; Chương trình Công tác năm 2026, toàn khóa của Ban Pháp chế HĐND tỉnh Gia Lai khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031; Kế hoạch Khắc phục các hạn chế, khuyết điểm đã chỉ ra tại kỳ đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể Ban Pháp chế HĐND tỉnh năm 2025.

Lãnh đạo ban Pháp chế tham gia kiểm tra việc tổ chức thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo Kế hoạch của tỉnh tại một số địa phương trên địa bàn tỉnh.

Lãnh đạo Ban Pháp chế tham dự các Hội nghị do Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh tổ chức theo quy định như: Hội nghị tổng kết hoạt động HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026; Đối thoại của Chủ tịch UBND tỉnh với các hộ nhận khoán tại Công ty cổ phần cà phê Gia Lai trên địa bàn xã Chư Sê; Hội nghị Tiếp xúc, đối thoại giữa đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh với trẻ em và phát động Tháng hành động vì trẻ em tỉnh Gia Lai năm 2026; ...

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban Pháp chế đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, nỗ lực thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, tập trung giải quyết công việc bảo đảm chất lượng, hiệu quả chương trình, kế hoạch đề ra. Phối hợp với các Ban HĐND tỉnh, tham gia chuẩn bị tốt các nội dung trình các kỳ họp HĐND tỉnh. Thực hiện tốt hoạt động tiếp công dân, tiếp xúc cử tri theo quy định. Công tác thẩm tra các báo cáo và dự thảo nghị quyết trình tại các kỳ họp của HĐND tỉnh ngày càng chất lượng và hiệu quả. Thực hiện tốt việc cho ý kiến đối với 55 nội dung đăng ký xây dựng Nghị quyết HĐND tỉnh theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh.

2. Tồn tại, hạn chế

Vẫn còn một số Tờ trình, văn bản đề nghị xây dựng nghị quyết, lập danh mục của HĐND tỉnh do UBND tỉnh trình chưa xác định rõ việc đề nghị thuộc trường hợp lập danh mục nghị quyết hay đăng ký xây dựng nghị quyết theo quy định tại Điều 42 hay Điều 43 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Việc chuẩn bị tài liệu, hồ sơ của UBND tỉnh gửi đến Ban Pháp chế nghiên cứu trước các đợt thẩm tra có lúc chưa đầy đủ nên thời gian nghiên cứu chưa nhiều làm ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả thẩm tra của Ban Pháp chế.

Một số thành viên của Ban chưa chủ động, sắp xếp việc cơ quan, địa phương nên tham gia thẩm tra chưa đầy đủ.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

Việc phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình chuẩn bị hồ sơ có lúc chưa chặt chẽ, dẫn đến chưa xác định rõ trường hợp thuộc diện lập danh mục nghị quyết

hay đăng ký xây dựng nghị quyết theo quy định tại Điều 42 hoặc Điều 43 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.

Hồ sơ thẩm tra tại các kỳ họp do UBND tỉnh trình vẫn còn nội dung gửi đến Ban chưa đảm bảo thời gian quy định; tài liệu thuyết minh, giải trình phục vụ thẩm tra có lúc phải bổ sung nhiều lần đã ảnh hưởng đến chất lượng kết quả thẩm tra.

Thành viên Ban là lãnh đạo chủ chốt tại các ngành, địa phương nên có một số cuộc họp không tham dự.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Tham dự và thẩm tra các nội dung do UBND tỉnh trình kỳ họp chuyên đề và thường lệ năm 2026 HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

2. Xây dựng Kế hoạch Khảo sát ý kiến, kiến nghị của cử tri theo lĩnh vực Ban Pháp chế phụ trách theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh.

3. Chuẩn bị Kế hoạch, Đề cương Giám sát tình hình thực hiện quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn tỉnh giai đoạn từ năm 2024 đến năm 2026 để thực hiện giám sát trong quý 3 theo Chương trình công tác năm 2026 của Ban đã ban hành.

4. Theo dõi, giám sát thường xuyên các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện những nội dung kiến nghị của Ban; giám sát, khảo sát đột xuất những vấn đề bức xúc thuộc lĩnh vực Ban phụ trách để phục vụ cho việc thẩm tra các báo cáo tại các kỳ họp HĐND tỉnh.

5. Thực hiện việc tiếp xúc cử tri; tham gia tiếp công dân định kỳ vào ngày 20 hàng tháng tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh theo đúng quy định; tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân, tổ chức gửi đến Ban Pháp chế HĐND tỉnh theo quy định.

6. Tham dự các Hội nghị, cuộc họp do các cơ quan Trung ương, UBND tỉnh, các sở, ngành tổ chức theo giấy mời và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh.

7. Tổng kết tình hình hoạt động của Ban Pháp chế HĐND tỉnh năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2027.

8. Thực hiện nhiệm vụ khác do Thường trực HĐND tỉnh phân công.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của Ban Pháp chế HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Ủy viên Ban Pháp chế;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Phòng CT HĐND;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Đinh Ly An

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC

**Các nội dung thẩm tra dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh
do UBND tỉnh trình lĩnh vực pháp chế**

*(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-HĐND
ngày /6/2026 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh)*

STT	Số văn bản	Trích yếu nội dung	Ghi chú
I	Trình tại Kỳ họp thứ Hai (chuyên đề), khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031		
1	55/BC-BPC 17/4/2026	Báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai	
2	56/BC-BPC 17/4/2026	Báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định về mức chi đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai	
3	57/BC-BPC 17/4/2026	Báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai	
4	58/BC-BPC 17/4/2026	Báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định mức thù lao hằng tháng đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Gia Lai	
5	59/BC-BPC 17/4/2026	Báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định một số mức chi cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai	
6	60/BC-BPC 17/4/2026	Báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Gia Lai	
7	61/BC-BPC 17/4/2026	Báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi thực hiện các thủ tục kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai	
8	62/BC-BPC 17/4/2026	Báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Gia Lai	

9	71/BC-BPC 20/4/2026	Báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh Gia Lai ban hành kèm theo Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh	
10	72/BC-BPC 20/4/2026	Báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Gia Lai	
II	Trình tại Kỳ họp thứ Ba (chuyên đề), khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031		
11	109/BC-BPC 21/5/2026	Báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định tổng mức chi, nhiệm vụ, hoạt động và định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động đối với xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Gia Lai	
12	110/BC-BPC 21/5/2026	Báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi đảm bảo cho hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trên địa bàn tỉnh Gia Lai	
13	111/BC-BPC 21/5/2026	Báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi và kinh phí thực hiện Quyết định số 81-QĐ/TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phối hợp giữa UBND các cấp với các cấp Hội Nông dân trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân trên địa bàn tỉnh Gia Lai	
14	112/BC-BPC 21/5/2026	Báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập; cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng và mức trợ cấp đặc thù đối với người làm công tác tổ chức cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai	
15	113/BC-BPC 21/5/2026	Báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Gia Lai	
16	114/BC-BPC	Báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định mức phụ cấp đối với người hoạt	

	21/5/2026	động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; chức danh, mức hỗ trợ, mức hỗ trợ kiêm nhiệm chức danh đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với Ban Công tác Mặt trận và Chi hội thuộc các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai	
17	115/BC-BPC 21/5/2026	Báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và một số chế độ, chính sách đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Gia Lai	
18	116/BC-BPC 21/5/2026	Báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Gia Lai được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực	
19	117/BC-BPC 21/5/2026	Báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai đi đào tạo	
20	119/BC-BPC 22/5/2026	Báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi về chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh	
21	120/BC-BPC 22/5/2026	Báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ cụ thể cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Gia Lai	
22	121/BC-BPC 22/5/2026	Báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Gia Lai	
23	123/BC-BPC 22/5/2026	Báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết Kiện toàn mạng lưới thú y xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai	

Số: /BC-BPC

Gia Lai, ngày tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết quyết định giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan của chính quyền cấp tỉnh và tổng số biên chế cán bộ, công chức của chính quyền cấp xã, biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026
(Tờ trình số 1001/TTr-UBND ngày 29/6/2026 của UBND tỉnh)

Thực hiện sự phân công tại Thông báo số 54/TB-TTHĐND ngày 29/6/2026 của Thường trực HĐND tỉnh về *Kết luận phiên họp Thường trực HĐND tỉnh ngày 25/6/2026, ngày 03/7/2026, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức phiên họp để thẩm tra dự thảo Nghị quyết quyết định giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan của chính quyền cấp tỉnh và tổng số biên chế cán bộ, công chức của chính quyền cấp xã, biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026 (Tờ trình số 1001/TTr-UBND ngày 29/6/2026 của UBND tỉnh)* trình tại kỳ họp.

Tại cuộc họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Sở Nội vụ (theo sự phân công của UBND tỉnh) trình bày dự thảo nghị quyết và các quy định của pháp luật có liên quan; ý kiến của các đại biểu dự họp, thành viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã thảo luận, thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Về thẩm quyền ban hành Nghị quyết

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 15¹ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Quy định số 183-QĐ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị;

Căn cứ Quyết định số 313-QĐ/BTCTW ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Gia Lai năm 2026;

Thực hiện Quyết định số 1004-QĐ/TU ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về biên chế cho các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và chính quyền địa phương năm 2026.

Từ các cơ sở nêu trên, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết *quyết định giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan của chính quyền cấp tỉnh và tổng số biên chế cán bộ, công chức của chính quyền cấp xã, số lượng người làm việc hưởng lương từ*

¹ Điều 15. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh

“2. Trong lĩnh vực tổ chức bộ máy và xây dựng chính quyền:

a) Quyết định biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan của chính quyền địa phương cấp mình và tổng biên chế cán bộ, công chức của chính quyền địa phương cấp xã, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật;”

ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026 là đúng thẩm quyền, phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, tình hình điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

- Tại phần tên gọi dự thảo Nghị quyết đề nghị sửa thành “*Nghị quyết quyết định biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan của chính quyền địa phương cấp tỉnh và tổng biên chế cán bộ, công chức của chính quyền địa phương cấp xã, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026*”.

- Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất với dự thảo nghị quyết về:

+ Quyết định biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan của chính quyền địa phương cấp tỉnh năm 2026 là **2.357** biên chế.

+ Quyết định tổng biên chế cán bộ, công chức của chính quyền địa phương cấp xã năm 2026 là **5.456** biên chế.

+ Quyết định tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập (biên chế viên chức) năm 2026 là **47.909** biên chế.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất thông qua dự thảo Nghị quyết *quyết định biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan của chính quyền địa phương cấp tỉnh và tổng biên chế cán bộ, công chức của chính quyền địa phương cấp xã, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026*.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh;
- Thành viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**

Đinh Ly An

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH GIA LAI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-BPC

Gia Lai, ngày tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ 5, HĐND tỉnh khóa XII thuộc lĩnh vực pháp chế

Thực hiện Kế hoạch số 20/KH-HĐND ngày 10/6/2026 của Thường trực HĐND tỉnh *giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ 5, HĐND tỉnh khóa XII;*

Trên cơ sở Báo cáo số 172/BC/UBND ngày 17/12/2025 của UBND tỉnh *Kết quả giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến trước Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 (Kỳ họp thứ 5), HĐND tỉnh khóa XII;* Báo cáo số 47/BC/UBND ngày 16/3/2026 của UBND tỉnh *Kết quả giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 (Kỳ họp thứ 5), Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII;* Báo cáo số 149/BC/UBND ngày 25/6/2026 của UBND tỉnh về phục vụ việc giám sát kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ 5, HĐND tỉnh khóa XII; kết quả giám sát của các Tổ đại biểu HĐND tỉnh¹; Ban Pháp chế HĐND tỉnh Gia Lai đã tổ chức làm việc với các sở, ngành liên quan. Ban Pháp chế HĐND tỉnh báo cáo thẩm tra kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị cử tri theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, như sau:

Đến thời điểm thẩm tra, Ban Pháp chế HĐND tỉnh nhận thấy UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành có liên quan xem xét, giải quyết **18/18 kiến nghị** thuộc lĩnh vực pháp chế. Cụ thể:

I. Kiến nghị đã giải quyết xong: 14/18 kiến nghị đạt tỷ lệ 77,78% (*kèm theo phụ lục*).

II. Kiến nghị đang giải quyết: 04/18 kiến nghị (chiếm tỷ lệ 22,22%).

1. Kiến nghị số 77 stt 01 phần A kèm theo Kế hoạch số 20/KH-TTHĐND ngày 10/6/2026 của Thường trực HĐND tỉnh:

Kiến nghị số 77. Đề nghị UBND tỉnh chuyển giao cho UBND xã Chư A Thai quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất của Ban Quản lý rừng phòng hộ Chư A Thai tại thôn Glung Mơ Lan, xã Chư A Thai, tỉnh Gia Lai (hiện thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh) để bố trí làm trụ sở làm việc, đáp ứng yêu cầu hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị xã. Đồng thời, xem xét bố trí trụ sở làm việc mới cho Ban Quản lý rừng phòng hộ Chư A Thai tại xã Phú Thiện, do sau khi sáp nhập, xã Phú Thiện đang tiếp nhận nhiều cơ sở nhà, đất từ các cơ quan, đơn vị cấp huyện đã chấm dứt hoạt động, cùng một số trụ sở của các cơ quan, đơn vị

¹ Đến thời điểm báo cáo, Ban Pháp chế HĐND tỉnh nhận được báo cáo giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri của các Tổ đại biểu số 01 và 07 HĐND tỉnh.

Trung ương đóng trên địa bàn hiện nay đang dồi dư, có thể sử dụng phù hợp cho nhu cầu của Ban Quản lý (Cử tri xã Chư A Thai).

Theo Báo cáo của UBND tỉnh và đại diện Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo tại buổi thẩm tra kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ 5, HĐND tỉnh khóa XII thuộc lĩnh vực pháp chế, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Văn bản số 5870/SNNMT-KHTC ngày 01/12/2025 về việc chuyển giao cơ sở nhà, đất của Ban Quản lý rừng phòng hộ Chư A Thai cho UBND xã Chư A Thai. Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã có Quyết định số 2144/QĐ-UBND ngày 19/5/2026 về việc thành lập Ban quản lý rừng phòng hộ Gia Lai trên cơ sở hợp nhất 29 Ban quản lý rừng phòng hộ trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, cơ sở nhà, đất nêu trên thuộc Ban quản lý rừng phòng hộ Gia Lai quản lý, sử dụng theo quy định.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ngành có liên quan tiếp tục rà soát và xác định tài sản của các Ban quản lý rừng phòng hộ để giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri theo đúng quy định pháp luật.

2. Kiến nghị số 93 stt 09 phần A, Kiến nghị số 94 stt 02 phần B, Kiến nghị số 96 stt 04 phần B kèm theo Kế hoạch số 20/KH-TTHĐND ngày 10/6/2026 của Thường trực HĐND tỉnh:

Kiến nghị số 93. Từ sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp đến nay, khối lượng công việc tại thôn tăng lên đáng kể. Tuy nhiên, mức hỗ trợ đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn (Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Chi hội trưởng Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Chi hội trưởng Hội Nông dân Việt Nam...) còn hạn chế, chỉ khoảng 540.000 đồng/tháng, không đáp ứng đủ nhu cầu xăng xe phục vụ công tác. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh điều chỉnh, nâng mức phụ cấp cho những người hoạt động ở thôn, nhằm đảm bảo điều kiện làm việc và khích lệ cán bộ thôn hoàn thành tốt nhiệm vụ (Cử tri xã Ân Tường và phường Quy Nhơn Bắc).

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 185/2026/CP ngày 26/5/2026 quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố; chính sách với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố. Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh sớm tham mưu Nghị quyết theo quy định.

Kiến nghị số 94. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành liên quan nghiên cứu nâng mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố. Hiện nay, mức phụ cấp dành cho lực lượng này còn thấp, chưa tương xứng với khối lượng công việc và trách nhiệm được giao, trong khi nhiều khu dân cư có quy mô trên 500 hộ dân, địa bàn rộng, yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao và phức tạp (Cử tri phường Pleiku, xã Vĩnh Sơn).

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 185/2026/CP ngày 26/5/2026 quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố; chính sách với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố. Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh sớm tham mưu Nghị quyết theo quy định.

Kiến nghị số 96. Theo Kết luận số 163-KL/TW ngày 06/6/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ khi sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính theo các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, theo đó đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã làm việc đến ngày 31/5/2026 sẽ kết thúc nhiệm vụ. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành tham mưu xây dựng chính sách hoặc kiến nghị Trung ương có chính sách hỗ trợ, chi trả chế độ nghỉ việc thỏa đáng đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã khi kết thúc nhiệm vụ theo Kết luận số 163-KL/TW, bảo đảm ghi nhận đúng mức công lao và quá trình cống hiến của họ cho địa phương. Đồng thời, đề nghị UBND tỉnh xem xét xây dựng cơ chế cho người hoạt động không chuyên trách được ký hợp đồng lao động hoặc bố trí tham gia tiếp tục công tác tại cơ sở trong các vị trí phù hợp, nhằm vừa ổn định đời sống cho người lao động, vừa tận dụng hiệu quả nguồn nhân lực đã được đào tạo, am hiểu địa bàn, góp phần bảo đảm hoạt động của chính quyền cơ sở sau sắp xếp được thông suốt, hiệu quả (Cử tri xã Tuy Phước Bắc, xã Ia Krái).

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 185/2026/CP ngày 26/5/2026 quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố; chính sách với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố. Đồng thời, tại Hội nghị lần thứ 17 (ngày 26/5/2026) Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thống nhất chủ trương tạm thời chưa trình Nghị quyết nêu trên để tiếp tục rà soát, hoàn thiện, bảo đảm phù hợp theo các quy định mới tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh sớm tham mưu Nghị quyết theo quy định.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Thành viên Ban Pháp chế;
- Phòng CT.HĐND;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**

Đinh Ly An

PHỤ LỤC
CÁC KIẾN NGHỊ ĐÃ GIẢI QUYẾT XONG
(Kèm theo Báo cáo số /BC-BPC ngày /7/2026 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh)

STT	Kiến nghị	Trả lời của UBND tỉnh	Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND	Trả lời của Tổ đại biểu	Ghi chú
A	Trước Kỳ họp thứ 5, HĐND tỉnh khóa XII (tại Báo cáo số 172/BC-UBND ngày 17/12/2025 của UBND tỉnh Gia Lai gồm: 09 kiến nghị)				
1	Kiến nghị số 86. Đề nghị UBND tỉnh sớm ban hành quyết định phân cấp, ủy quyền thẩm định và phê duyệt dự án cho cấp xã sau khi thực hiện sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp, tạo điều kiện cho các chủ đầu tư tại địa phương có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự án và triển khai thực hiện đúng tiến độ (Củ tri xã An Vinh).	Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Nghị định số 144/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng và các quy định có liên quan; ý kiến đề xuất của Sở Xây dựng, UBND tỉnh đã ban hành: Quyết định số 51/2025/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do UBND tỉnh, cấp xã quyết định đầu tư trên địa bàn tỉnh Gia Lai (có hiệu lực thi hành từ ngày 10/12/2025); Quyết định số	Đã giải quyết Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất với nội dung trả lời của UBND tỉnh.	Tổ đại biểu số 03	Lĩnh vực Sở Xây dựng

STT	Kiến nghị	Trả lời của UBND tỉnh	Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND	Trả lời của Tổ đại biểu	Ghi chú
		2849/QĐ-UBND ngày 29/11/2025 về ủy quyền phê duyệt dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Gia Lai (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29/11/2025).			
2	Kiến nghị số 87. Sau sắp xếp, xã An Vinh hiện đang sử dụng hai (02) trụ sở làm việc (Trụ sở làm việc của Đảng ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã; Trụ sở làm việc của HĐND và UBND xã) với khoảng cách gần 02 km, gây nhiều khó khăn trong công tác chỉ đạo, điều hành chung của bộ máy chính quyền cấp xã. Để khắc phục tình trạng trên và đảm bảo hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị - xã hội, UBND xã An Vinh đã quy hoạch vị trí xây dựng trụ sở làm việc mới tại trung tâm hành chính xã An Trung (cũ). Cử tri đề nghị UBND tỉnh xem xét, quan tâm sớm phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc mới của xã An Vinh vào danh mục kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 (Cử tri xã An Vinh).	Ngày 21/9/2025, Chủ tịch UBND tỉnh đi thăm và làm việc với Ban Thường vụ Đảng ủy các xã: An Toàn, An Hòa, An Vinh, An Lão và đã có ý kiến chỉ đạo tại Thông báo số 252/TB-UBND ngày 29/9/2025. Giao UBND xã An Vinh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, rà soát, thông tin cho cử tri được biết việc quy hoạch vị trí xây dựng trụ sở làm việc mới và các nội dung công việc khác có liên quan đang thực hiện theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật; báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh (qua Sở Tài chính), đồng thời gửi Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh để theo dõi.	Đã giải quyết Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất với nội dung trả lời của UBND tỉnh và văn bản số 4849/SXD-QLXD ngày 16/6/2026 của Sở Xây dựng. Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo Sở xây dựng và các sở, ngành có liên quan rà soát toàn diện các trụ sở dôi dư sau sáp nhập, đánh giá điều kiện làm việc trong trường hợp bố trí trụ sở làm việc phù hợp. Trường hợp không thể bố trí trụ sở mới cho các trụ sở làm việc xuống cấp, hư hỏng, đề nghị xây dựng phương án hỗ trợ kinh phí sửa chữa để đáp ứng điều kiện làm việc cho cán bộ, công chức.	Tổ đại biểu số 03 Có Báo cáo của xã An Vinh	Lĩnh vực Sở Xây dựng và Sở Tài chính

STT	Kiến nghị	Trả lời của UBND tỉnh	Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND	Trả lời của Tổ đại biểu	Ghi chú
3	Kiến nghị số 88. Hiện nay, trụ sở làm việc của UBND xã Ân Hảo nằm ở vị trí cách xa trung tâm, gây khó khăn cho người dân trong việc liên hệ, giải quyết các thủ tục hành chính. Để bảo đảm thuận tiện cho người dân, nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền, cử tri đề nghị UBND tỉnh xem xét, bố trí trụ sở UBND xã Ân Hảo tại thôn Mỹ Thành - vị trí thuận lợi hơn cho việc đi lại, giao dịch và phục vụ Nhân dân, đồng thời, tạo điều kiện phát triển cơ sở hạ tầng và nâng cao chất lượng phục vụ hành chính tại địa phương (Cử tri xã Ân Hảo).	Về nội dung này: Giao UBND xã Ân Hảo xem xét, trả lời kiến nghị của cử tri; báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ và Sở Tài chính), đồng thời gửi Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh để theo dõi.	Đã giải quyết Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất với nội dung trả lời của UBND tỉnh và văn bản số 4849/SXD-QLXD ngày 16/6/2026 của Sở Xây dựng. Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất với nội dung trả lời của UBND tỉnh. Đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo Sở xây dựng và các sở, ngành có liên quan rà soát toàn diện các trụ sở dời dư sau sáp nhập, đánh giá điều kiện làm việc trong trường hợp bố trí trụ sở làm việc phù hợp. Trường hợp không thể bố trí trụ sở mới cho các trụ sở làm việc xuống cấp, hư hỏng, đề nghị xây dựng phương án hỗ trợ kinh phí sửa chữa để đáp ứng điều kiện làm việc cho cán bộ, công chức.	Tổ đại biểu số 03 Có Báo cáo của xã Ân Hảo	Lĩnh vực Sở Xây dựng và Sở Tài chính

STT	Kiến nghị	Trả lời của UBND tỉnh	Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND	Trả lời của Tổ đại biểu	Ghi chú
4	Kiến nghị số 89. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, xây dựng và điều chỉnh khung vị trí việc làm tại các cơ quan, đơn vị hành chính theo hướng tăng số lượng công chức làm việc ở các lĩnh vực tài chính, đất đai nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ hiện nay, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính cho người dân và đảm bảo hoạt động của bộ máy được thông suốt, kịp thời, phù hợp với khối lượng công việc thực tế (Cử tri xã An Bình).	Tại Quyết định số 1082/QĐ-UBND ngày 08/5/2025 của UBND tỉnh về điều chỉnh biên chế công chức, số lượng người làm việc tạm giao cho các cơ quan, địa phương năm 2025; Sở Nội vụ đã bám sát các quy định của Trung ương về định hướng khung giao biên chế sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp để tham mưu; UBND tỉnh đã <i>giao biên chế cán bộ, công chức cho cấp xã theo định mức khung biên chế tối đa và hiện trạng số công chức cấp xã cao hơn khung biên chế tối đa cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh.</i> Trên cơ sở báo cáo đề xuất của các địa phương, Sở Nội vụ đã rà soát, báo cáo Bộ Nội vụ về thực trạng và đề xuất biên chế của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2031. Theo đó, đề xuất Ban tổ chức Trung ương, Bộ Nội vụ xem xét đề nghị Bộ Chính trị tăng biên chế hành chính và số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách cho tỉnh Gia Lai theo hướng tăng khung biên chế theo vị trí việc làm. Hiện nay, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày	Đã giải quyết Trả lời của Sở Nội vụ: Hiện nay Bộ Chính trị đã ban hành Quyết định 185-QĐ/TW ngày 02/6/2026 về biên chế các ban, cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương; cơ quan Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương, Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương và các tỉnh, thành phố năm 2026. Theo đó, năm 2026 tỉnh Gia Lai <i>bị cắt giảm 1.044 biên chế công chức và 5.215 biên chế sự nghiệp so với năm 2025</i> (tạm giao năm 2026); ngoài ra tại Kết luận 40-KL/TW ngày 02/6/2026, Bộ Chính trị định hướng giao biên chế 2027-2031 sẽ tiếp tục tinh giản 5-10%. Hiện nay các cơ quan chuyên môn đang phối hợp rà soát tình hình sử dụng biên chế của các cơ quan, địa	Tổ đại biểu số 06	Lĩnh vực Sở Nội vụ

STT	Kiến nghị	Trả lời của UBND tỉnh	Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND	Trả lời của Tổ đại biểu	Ghi chú
		27/11/2025 về phân loại đơn vị hành chính; theo Thông báo số 593/TB-VPCP ngày 31/10/2025 của Văn phòng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Nội vụ phối hợp với các cơ quan liên quan để hoàn thiện quy định về vị trí việc làm để làm cơ sở cho việc bố trí quản lý biên chế và sắp xếp tổ chức bộ máy và phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương để trình Ban chỉ đạo Trung ương và Bộ Chính trị về thực trạng quản lý biên chế giai đoạn 2022 - 2026 và đề xuất biên chế giai đoạn 2026 - 2031. Sau khi Trung ương giao biên chế chính thức cho tỉnh và được bổ sung biên chế như đề nghị của tỉnh thì UBND tỉnh sẽ chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát các quy định hiện hành để giao điều chỉnh, bổ sung biên chế cho các địa phương theo đúng quy định pháp luật.	phương đề tham mưu Ban Thường vụ tỉnh uỷ xem xét giao biên chế cho các cơ quan, địa phương đúng theo chỉ đạo của Bộ Chính trị. Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất với nội dung trả lời của UBND tỉnh và Sở Nội vụ.		
5	Kiến nghị số 90. Sau khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, khối lượng công việc của cấp xã tăng đột biến do phải thực hiện cả những nhiệm vụ, thẩm quyền trước đây thuộc cấp huyện và một số nhiệm vụ thuộc cấp tỉnh. Từ ngày	Trong thời gian đầu vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, do nhiều nhiệm vụ mới phát sinh, chưa có tiền lệ, việc yêu cầu báo cáo, ban hành văn bản chỉ đạo và tổ chức hội họp là cần thiết để kịp thời nắm tình hình, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, bảo đảm việc triển khai thực hiện các chủ	Đã giải quyết Trả lời của Sở Khoa học và Công nghệ: Sở Khoa học và Công nghệ đã hoàn thành xây dựng, đưa vào vận hành Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội 02 cấp tại địa chỉ datagov.gialai.gov.vn . Hệ	Tổ đại biểu số 07	Lĩnh vực Sở Khoa học Công nghệ

STT	Kiến nghị	Trả lời của UBND tỉnh	Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND	Trả lời của Tổ đại biểu	Ghi chú
	01/7/2025 đến tháng 9/2025, nhiều công chức cấp xã phải làm việc liên tục, kể cả thứ Bảy, Chủ nhật và ngày Lễ. Bên cạnh đó, số lượng báo cáo và yêu cầu góp ý văn bản từ các sở, ngành là quá lớn; nhiều nội dung báo cáo trùng lặp, yêu cầu khác nhau giữa các cơ quan gây mất nhiều thời gian, ảnh hưởng chất lượng tham mưu và tiến độ công việc. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành triển khai giải pháp thiết thực nhằm cắt giảm báo cáo, văn bản, hội họp không cần thiết theo đúng tinh thần Kết luận số 195/KL-TW ngày 26/9/2025 của Trung ương; tăng cường liên thông dữ liệu số, giảm tối đa báo cáo trùng lặp để chính quyền 02 cấp vận hành hiệu quả (Cử tri xã là Tul).	trương, yêu cầu của Trung ương được thống nhất, đồng bộ. Hiện nay, UBND tỉnh đang giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, xây dựng “Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội 02 cấp”; khi hệ thống hoàn thành, đi vào hoạt động, sẽ giúp thu thập, xử lý và chia sẻ dữ liệu kinh tế - xã hội giữa các cấp chính quyền, giảm thiểu sai sót và thời gian xử lý; qua đó sẽ giảm số lượng báo cáo của các cơ quan, đơn vị. Trong thời gian đến, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo thực hiện việc giảm văn bản, hội nghị, đẩy mạnh số hóa, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu theo Kết luận số 226-KL/TW ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.	thống cho phép cập nhật, tổng hợp và khai thác dữ liệu kinh tế - xã hội dùng chung từ cấp xã đến cấp tỉnh theo thời gian thực; thực hiện nguyên tắc “nhập liệu một lần, sử dụng nhiều lần”, từng bước thay thế việc tổng hợp báo cáo thủ công. Việc triển khai hệ thống góp phần giảm số lượng báo cáo định kỳ, hạn chế trùng lặp số liệu, giảm áp lực công việc cho cấp xã sau sắp xếp đơn vị hành chính; đồng thời nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, quản trị dựa trên dữ liệu. Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất với nội dung trả lời của UBND tỉnh và Sở Khoa học và Công nghệ.		
6	Kiến nghị số 91. Sau khi chính quyền địa phương hai cấp đi	Tại Quyết định số 1082/QĐ-UBND ngày 08/5/2025 của UBND tỉnh về	Đã giải quyết Trả lời của Sở Nội vụ:	Tổ đại biểu số 06	Lĩnh vực Sở Nội

STT	Kiến nghị	Trả lời của UBND tỉnh	Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND	Trả lời của Tổ đại biểu	Ghi chú
	vào hoạt động, việc chỉ bố trí một (01) cán bộ chuyên môn tại các vị trí công việc có khối lượng lớn và phức tạp như tài chính, ngân sách và đất đai đang gây quá tải và ảnh hưởng đến hiệu quả phục vụ nhân dân. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, nghiên cứu bổ sung thêm biên chế tại các vị trí này ở cấp xã, nhằm đảm bảo đủ nhân lực giải quyết công việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền và phục vụ nhân dân tốt nhất (Cử tri xã Kon Gang).	điều chỉnh biên chế công chức, số lượng người làm việc tạm giao cho các cơ quan, địa phương năm 2025; Sở Nội vụ đã bám sát các quy định của Trung ương về định hướng khung giao biên chế sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp để tham mưu; UBND tỉnh đã <i>giao biên chế cán bộ, công chức cho cấp xã theo định mức khung biên chế tối đa và hiện trạng số công chức cấp xã cao hơn khung biên chế tối đa cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh.</i> Trên cơ sở báo cáo đề xuất của các địa phương, Sở Nội vụ đã rà soát, báo cáo Bộ Nội vụ về thực trạng và đề xuất biên chế của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2031. Theo đó, đề xuất Ban tổ chức Trung ương, Bộ Nội vụ xem xét đề nghị Bộ Chính trị tăng biên chế hành chính và số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách cho tỉnh Gia Lai theo hướng tăng khung biên chế theo vị trí việc làm. Hiện nay, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 về phân loại đơn vị hành chính; theo Thông báo số 593/TB-VPCP ngày 31/10/2025 của Văn phòng Chính	Hiện nay Bộ Chính trị đã ban hành Quyết định 185-QĐ/TW ngày 02/6/2026 về biên chế các ban, cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương; cơ quan Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương, Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương và các tỉnh, thành phố năm 2026. Theo đó, năm 2026 tỉnh Gia Lai <i>bị cắt giảm 1.044 biên chế công chức và 5.215 biên chế sự nghiệp so với năm 2025</i> (tạm giao năm 2026); ngoài ra tại Kết luận 40-KL/TW ngày 02/6/2026, Bộ Chính trị định hướng giao biên chế 2027-2031 sẽ tiếp tục tinh giản 5-10%. Hiện nay các cơ quan chuyên môn đang phối hợp rà soát tình hình sử dụng biên chế của các cơ quan, địa phương để tham mưu Ban Thường vụ tỉnh uỷ xem xét		vụ

STT	Kiến nghị	Trả lời của UBND tỉnh	Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND	Trả lời của Tổ đại biểu	Ghi chú
		phủ, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Nội vụ phối hợp với các cơ quan liên quan để hoàn thiện quy định về vị trí việc làm để làm cơ sở cho việc bố trí quản lý biên chế và sắp xếp tổ chức bộ máy và phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương để trình Ban chỉ đạo Trung ương và Bộ Chính trị về thực trạng quản lý biên chế giai đoạn 2022 - 2026 và đề xuất biên chế giai đoạn 2026 - 2031. Sau khi Trung ương giao biên chế chính thức cho tỉnh và được bổ sung biên chế như đề nghị của tỉnh thì UBND tỉnh sẽ chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát các quy định hiện hành để giao điều chỉnh, bổ sung biên chế cho các địa phương theo đúng quy định pháp luật.	giao biên chế cho các cơ quan, địa phương đúng theo chỉ đạo của Bộ Chính trị. Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất với nội dung trả lời của UBND tỉnh và Sở Nội vụ. Hiện nay, Bộ Chính trị đã ban hành Quyết định số 185-QĐ/TW ngày 02/6/2026 về biên chế các ban, cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương; cơ quan Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, Đảng ủy các cơ quan Đảng Trung ương và các tỉnh, thành phố năm 2026.		
7	Kiến nghị số 92. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương nâng cấp đường truyền và hạ tầng kỹ thuật phục vụ vận hành các phần mềm tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. Hiện nay, hệ thống thường xuyên xảy ra	Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, kể từ ngày 01/7/2025, khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, Văn phòng UBND tỉnh luôn đồng hành, hỗ trợ và hướng dẫn UBND các xã, phường, cũng như Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trong công tác tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.	Đã giải quyết Trả lời của Văn phòng UBND tỉnh: Trên cơ sở ý kiến cử tri phường An Bình, nội dung Báo cáo giải trình làm rõ một số tồn tại, hạn chế cử tri phản ánh, kiến nghị, kết quả đến nay	Tổ đại biểu số 06	Lĩnh vực Sở Khoa học Công nghệ và Trung tâm hành chính công

STT	Kiến nghị	Trả lời của UBND tỉnh	Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND	Trả lời của Tổ đại biểu	Ghi chú
	lỗi, tốc độ xử lý chậm, gây ảnh hưởng đến quá trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ cho người dân, làm giảm hiệu quả hoạt động và chất lượng phục vụ (Cử tri phường An Bình).	Đồng thời, Văn phòng UBND tỉnh tổ chức tập huấn, thường xuyên hướng dẫn việc thao tác, khai thác các tính năng, chức năng của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh (gọi tắt là Phần mềm một cửa VNPT-iGate) để phục vụ hiệu quả công tác giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân. Văn phòng UBND tỉnh cũng đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản² gửi các cơ quan bộ ngành Trung ương: Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Cục Kiểm soát thủ tục hành chính và Cục C06 quan tâm, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chức năng liên quan xem xét, xử lý tháo gỡ các vướng mắc, bất cập liên quan các phần mềm của bộ, ngành để giúp cho công tác giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của tỉnh Gia Lai đảm bảo hiệu quả (Phần mềm cấp đăng ký kinh doanh (của Bộ Tài chính), phần mềm hộ tịch (của Bộ Tư pháp), Hệ thống định danh và xác thực điện tử,... Bên cạnh đó, ngay khi nhận được	đã giải quyết xong, cụ thể: (1) Việc nập cấp đường truyền và hạ tầng kỹ thuật phục vụ vận hành các phần mềm tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã đã được UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí để nâng cấp, hoàn thiện. Qua theo dõi nắm tình hình và thành lập các Đoàn kiểm tra thực tế tại địa phương, Văn phòng UBND tỉnh nhận thấy hầu hết dung lượng đường truyền internet tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường đạt tối thiểu 100 Mbps, đảm bảo vận hành các phần mềm tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. (2) Thực hiện nhiệm vụ được giao, Văn phòng UBND tỉnh đã tổ chức nhiều buổi làm việc với		

² Công văn số 1233/UBND-PVHCC ngày 31/07/2025 về đề nghị xem xét, xử lý tháo gỡ vướng mắc, bất cập của các hệ thống phần mềm chuyên ngành do Bộ, ngành Trung ương quản lý liên quan đến tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính; Công văn số 2110/UBND-PVHCC ngày 18/08/2025 Hỗ trợ, hướng dẫn một số vấn đề liên quan đến tích hợp, kết nối các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công an với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Gia Lai;

STT	Kiến nghị	Trả lời của UBND tỉnh	Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND	Trả lời của Tổ đại biểu	Ghi chú
		các phản ánh, kiến nghị của các địa phương về Phần mềm một cửa VNPT-iGate (<i>tiếp nhận thông tin thông qua các nhóm zalo tương tác, điện thoại,...</i>), Văn phòng UBND tỉnh đã chủ động và khẩn trương làm việc với Tập đoàn VNPT, yêu cầu Tập đoàn tiến hành rà soát, khắc phục các lỗi như các địa phương đã phản ánh, góp ý; đồng thời đề nghị nâng cấp và hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, nhằm đảm bảo quá trình vận hành ổn định, kịp thời đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp. Theo đó, Văn phòng UBND tỉnh đã có nhiều văn bản gửi VNPT đề nghị khẩn trương khắc phục những tồn tại, hạn chế của Hệ thống VNPT iGate 3.0 tỉnh Gia Lai³ và hàng tuần làm việc, trao đổi, đánh giá việc đã thực hiện được và đưa ra các yêu cầu trong thời gian tiếp theo. Ngoài ra, Văn phòng UBND tỉnh	đơn vị cung cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh (Hệ thống VNPT iGate) rà soát, xác định nguyên nhân và khắc phục những tồn tại, hạn chế của Hệ thống VNPT iGate, đến nay Hệ thống hoạt động ổn định, thông suốt, đáp ứng yêu cầu giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Tuy nhiên, từ ngày 01/3/2026, triển khai mô hình 5721 của Bộ Khoa học và Công nghệ về kiến trúc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung và Cổng Dịch vụ công quốc gia mới, dẫn đến Hệ thống điều phối có lúc, có thời điểm không tìm thấy hồ sơ; hồ sơ đã tiếp		

³ Công văn số 76/VPUBND-PVHCC ngày 15/07/2025; Công văn số 628/UBND-PVHCC ngày 18/07/2025; Công văn số 142/VPUBND-PVHCC ngày 29/7/2025; Công văn số 184/VPUBND-PVHCC ngày 05/8/2025; Công văn số 535/VPUBND-PVHCC ngày 26/9/2025; Công văn số 805/VPUBND-PVHCC ngày 05/11/2025; Công văn số 849/VPUBND-PVHCC ngày 12/11/2025; Công văn số 922/VPUBND-PVHCC ngày 21/11/2025; Công văn số 958/VPUBND-PVHCC ngày 26/11/2025

STT	Kiến nghị	Trả lời của UBND tỉnh	Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND	Trả lời của Tổ đại biểu	Ghi chú
		triển khai kênh tiếp nhận, giải đáp các khó khăn, vướng mắc của các địa phương về tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh (địa chỉ: https://baocao.hcc.io.vn) để hỗ trợ, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của các địa phương. Để tiếp tục hỗ trợ UBND các xã, phường thực hiện tốt hơn trong việc giải quyết thủ tục hành chính khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, trong thời gian tới, Văn phòng UBND tỉnh tiếp tục đơn đốc hoàn thiện Phần mềm một cửa VNPT-iGate, góp phần nâng cao hiệu quả công tác giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương, phục vụ tốt hơn cho tổ chức, công dân.	nhận, xử lý trên Hệ thống tập trung nhưng không đồng bộ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để thanh toán trực tuyến; việc đồng bộ kết quả giải quyết hồ sơ từ Hệ thống tập trung, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh lên Cổng Dịch vụ công quốc gia chưa chính xác, dẫn đến số liệu hồ sơ quá hạn, trễ hạn bị sai lệch so với kết quả giải quyết thực tế trên các hệ thống, làm ảnh hưởng đến kết quả của tỉnh. Việc này UBND tỉnh đã có Báo cáo 123/BC-UBND ngày 12/06/2026 và 58/BC-UBND ngày 24/03/2026 kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương xem xét, giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong triển khai Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung và Cổng dịch vụ công quốc gia mới. Hiện nay,		

STT	Kiến nghị	Trả lời của UBND tỉnh	Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND	Trả lời của Tổ đại biểu	Ghi chú
			các bộ, ngành cũng đang phối hợp và từng bước giải quyết các khó khăn vướng mắc của địa phương. Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất với nội dung trả lời của UBND tỉnh và VP UBND tỉnh. Tuy nhiên, từ ngày 01/1/2026 đến nay, việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ được triển khai thực hiện trên các phần mềm của các bộ, ngành. Do đó, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề xuất UBND tỉnh tiếp tục kiến nghị các bộ, ngành trung ương xem xét nâng cấp tính năng của các Hệ thống phần mềm do Bộ, ngành quản lý; và đồng bộ, kết nối thông tin, dữ liệu giữa các hệ thống để thuận lợi trong việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của người dân.		
8	Kiến nghị số 94. Hiện nay, một số chức danh của các hội do	Khoản 3 Điều 25 Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024	Đã giải quyết Trả lời của Sở Nội vụ:	Tổ đại biểu số 03	Lĩnh vực Sở Nội

STT	Kiến nghị	Trả lời của UBND tỉnh	Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND	Trả lời của Tổ đại biểu	Ghi chú
	Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ như Chi hội trưởng Hội Khuyến học, Chi hội trưởng Hội Người cao tuổi,... chưa được hỗ trợ phụ cấp, gây khó khăn trong quá trình hoạt động, ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của các tổ chức hội. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ đối với các chức danh nêu trên, nhằm tạo điều kiện để cán bộ, hội viên yên tâm công tác, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hội, đoàn thể tại cơ sở. Đồng thời, nghiên cứu chính sách hỗ trợ bảo hiểm y tế cho các Chi hội trưởng, Chủ tịch, Chi hội phó, Phó Chủ tịch của các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ... nhằm bảo đảm quyền lợi, sức khỏe và tinh thần công tác cho lực lượng này (Cử tri xã Ân Hào).	của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội quy định các tổ chức thuộc hội: “Liên chi hội, chi hội, phân hội, tổ hội hoặc tên gọi khác (sau đây gọi chung là chi hội) là các tổ chức không có tư cách pháp nhân, không có con dấu và tài khoản riêng được thành lập theo quy định của điều lệ hội...”. Hiện nay, chưa có quy định về chế độ phụ cấp cho người đứng đầu Chi hội. Theo Hướng dẫn số 05/HD-MTTW-BTT ngày 30/7/2025 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã là cơ quan định hướng hoạt động, đầu mối tổng hợp, phân bổ tài chính và biên chế của các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh, cấp xã.	Khoản 3 Điều 25 Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội quy định các tổ chức thuộc hội: “Liên chi hội, chi hội, phân hội, tổ hội hoặc tên gọi khác (sau đây gọi chung là chi hội) là các tổ chức không có tư cách pháp nhân, không có con dấu và tài khoản riêng được thành lập theo quy định của điều lệ hội...”. Hiện nay, Trung ương chưa có quy định về chế độ phụ cấp và hỗ trợ bảo hiểm y tế cho người đứng đầu Chi hội. Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất với nội dung trả lời của UBND tỉnh và Sở Nội vụ. Trên thực tế tiếp xúc cử tri, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu, rà soát thực tiễn và quy định pháp luật tham mưu		vụ

STT	Kiến nghị	Trả lời của UBND tỉnh	Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND	Trả lời của Tổ đại biểu	Ghi chú
			điều chỉnh đối tượng áp dụng tại Nghị quyết số 36/2026/NQ-HĐND ngày 24/4/2026 của HĐND tỉnh quy định mức thù lao hằng tháng đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh.		
9	Kiến nghị số 95. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương có liên quan thực hiện chi trả chế độ trợ cấp nghỉ việc đối với các cán bộ không chuyên trách cấp xã đã có đơn xin nghỉ việc và được cấp có thẩm quyền chấp thuận trước ngày 01/7/2025 theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế (Cử tri xã Hoài Ân).	Thực hiện Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ về tinh giản biên chế và Công văn số 12/CV-BCĐ ngày 20/6/2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ hướng dẫn thực hiện đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, trong thời gian qua, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ tích cực phối hợp, hướng dẫn các địa phương rà soát, hoàn thiện hồ sơ; đồng thời phối hợp với các cơ quan liên quan nhằm đẩy nhanh tiến độ giải quyết chế độ, chính sách. Sở Nội vụ tổng hợp gửi	Đã giải quyết Trả lời của Sở Nội vụ: Đến nay, 12/12 trường hợp người hoạt động không chuyên trách cấp xã của huyện Hoài Ân nghỉ việc từ ngày 01/7/2025 đã được chi trả đầy đủ chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP. Vì vậy, nội dung kiến nghị của cử tri đã được giải quyết xong. Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất với nội dung trả lời của UBND tỉnh và Sở	Tổ đại biểu số 03	Lĩnh vực Sở Nội vụ

STT	Kiến nghị	Trả lời của UBND tỉnh	Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND	Trả lời của Tổ đại biểu	Ghi chú
		Sở Tài chính thẩm định dự toán kinh phí để trình cấp có thẩm quyền xem xét bố trí và cấp kinh phí chi trả theo quy định. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai, nhiều hồ sơ do các địa phương gửi đến chưa đảm bảo theo quy định, cụ thể: thiếu tài liệu kiểm chứng làm căn cứ xác định thời gian công tác; chưa xác định rõ mốc thời gian công tác để tính mức trợ cấp theo đúng quy định. Những thiếu sót này gây khó khăn trong việc thẩm định và tính toán chế độ, chính sách theo quy định của Nghị định. Đối với 12 trường hợp người hoạt động không chuyên trách cấp xã của huyện Hoài Ân nghị ngày 01/7/2025, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2739/QĐ-UBND phê duyệt danh sách và bổ sung kinh phí năm 2025 cho các xã, phường để thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Điều 9 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP. Vì vậy, sau khi các cơ quan có thẩm quyền hoàn tất đầy đủ thủ tục, sẽ tiến hành chi trả chế độ, chính sách đối với các trường hợp người hoạt động không chuyên trách cấp xã đã	Nội vụ.		

STT	Kiến nghị	Trả lời của UBND tỉnh	Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND	Trả lời của Tổ đại biểu	Ghi chú
		được phê duyệt theo quy định.			
B	Sau Kỳ họp thứ 5, HĐND tỉnh khóa XII (tại Báo cáo số 47/BC-UBND ngày 16/3/2026 của UBND tỉnh Gia Lai), gồm 05 kiến nghị)				
1	Kiến nghị số 5. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, sớm có chủ trương đầu tư xây dựng mới trụ sở làm việc của UBND xã Canh Liên, vì trụ sở được đầu tư xây dựng từ năm 1994, đến nay đã hư hỏng, xuống cấp, không còn đáp ứng điều kiện làm việc theo yêu cầu sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính (Cử tri xã Canh Liên).	Qua kết quả rà soát của Sở Tài chính, hiện nay UBND xã Canh Liên chưa có văn bản báo cáo, đề xuất cụ thể nội dung như kiến nghị của cử tri nêu trên. Do đó, đối với nội dung kiến nghị này: UBND xã Canh Liên có trách nhiệm chủ động rà soát nhu cầu thực tế tại địa phương, đồng thời đổi chiều đầy đủ các quy định hiện hành về tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc theo Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 của Chính phủ và các văn bản có liên quan, từ đó, báo cáo đề xuất cụ thể việc đầu tư xây dựng, cải tạo trụ sở, nhà ở công vụ trên cơ sở sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tránh đầu tư vượt nhu cầu thực tế hoặc chưa thực sự cần thiết, bảo đảm việc đề xuất đầu tư đúng quy định; gửi Sở Tài chính xem xét, hướng dẫn thực hiện/tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo thực hiện.	Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất với nội dung trả lời của UBND tỉnh và văn bản số 4849/SXD-QLXD ngày 16/6/2026 của Sở Xây dựng. Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo Sở xây dựng và các sở, ngành có liên quan rà soát toàn diện các trụ sở dôi dư sau sáp nhập, đánh giá điều kiện làm việc trong trường hợp bố trí trụ sở làm việc phù hợp. Trường hợp không thể bố trí trụ sở mới cho các trụ sở làm việc xuống cấp, hư hỏng, đề nghị xây dựng phương án hỗ trợ kinh phí sửa chữa để đáp ứng điều kiện làm việc cho cán bộ, công chức.	Tổ đại biểu số 01	Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách chuyển sang Lĩnh vực Sở Xây dựng và Sở Tài chính

STT	Kiến nghị	Trả lời của UBND tỉnh	Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND	Trả lời của Tổ đại biểu	Ghi chú
2	Kiến nghị số 95. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành liên quan tham mưu, trình HĐND tỉnh ban hành quy định về chế độ, mức chi đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Gia Lai (sau sắp xếp), nhằm bảo đảm quyền lợi, động viên kịp thời lực lượng tham gia công tác giữ gìn an ninh, trật tự tại địa phương (Cử tri xã Tuy Phước và xã Tuy Phước Tây).	- Sau sáp nhập, Công an tỉnh đã phối hợp các sở, ngành liên quan và UBND các xã, phường xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và một số chế độ, chính sách đối với Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Gia Lai để thay thế 03 Nghị quyết của HĐND tỉnh đã ban hành trước sắp xếp (Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 12/6/2024 của HĐND tỉnh Bình Định quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và một số chế độ, chính sách đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Định; Nghị quyết số 86/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 quy định Tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và Tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Gia Lai và Nghị quyết số 87/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh quy định chi tiết một số nội	Đã giải quyết HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 63/2026/NQ-HĐND ngày 29/5/2026 về Quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và một số chế độ, chính sách đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Gia Lai .	Tổ đại biểu số 01	Lĩnh vực Công an tỉnh

STT	Kiến nghị	Trả lời của UBND tỉnh	Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND	Trả lời của Tổ đại biểu	Ghi chú
		dung về chế độ, mức chi cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở để áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai) và dự kiến trình tại Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 của HĐND tỉnh khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Tuy nhiên, ngày 24/11/2025, UBND tỉnh đã họp và thống nhất chưa trình dự thảo Nghị quyết tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 của HĐND tỉnh khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026 vì trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh xảy ra thiên tai, lũ lụt nghiêm trọng đã tác động, ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn lực ngân sách bảo đảm thi hành nghị quyết; đồng thời cần có thời gian để đánh giá nguồn lực, cân đối ngân sách theo Thông báo số 2552/TB-VPQH ngày 16/7/2025 của Văn phòng Quốc hội. - Trong thời gian tới, căn cứ vào các quy định, hướng dẫn của Trung ương, Công an tỉnh tiếp tục phối hợp các sở, ngành liên quan đánh giá nguồn lực, khả năng cân đối ngân sách địa phương, các yếu tố khác có liên quan để nghiên cứu, tham mưu xây dựng Nghị quyết (mới) của HĐND tỉnh quy			

STT	Kiến nghị	Trả lời của UBND tỉnh	Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND	Trả lời của Tổ đại biểu	Ghi chú
		định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và một số chế độ, chính sách đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Gia Lai sát với yêu cầu, tình hình thực tế, nhằm đảm bảo quyền lợi của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước.			
3	Kiến nghị số 97. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành có hướng dẫn cụ thể về chế độ phụ cấp đối với người đang công tác tại các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, làm rõ việc áp dụng mức phụ cấp (hệ số 1,0 so với mức lương tối thiểu hay tiếp tục áp dụng mức phụ cấp kiêm nhiệm hệ số 0,3 như trước khi sáp nhập xã) (Cử tri xã Phù Mỹ Nam).	Thực hiện Hướng dẫn số 05/HD-MTTW-BTT ngày 30/7/2025 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về tài chính của các hội, đối với nguồn ngân sách nhà nước quy định: Từ năm 2026, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã làm đầu mối chủ trì tập hợp lập dự toán trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, phân bổ để các tổ chức hội cùng cấp hoạt động. Mặt khác, tại khoản 7 Kết luận số 230-KL/TW ngày 05/01/2026 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tinh gọn các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ và Đề án đánh giá mô hình hoạt động của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Liên đoàn	Đã giải quyết Trả lời của Sở Nội vụ: UBND tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 36/2026/NQ-HĐND ngày 24/4/2026 Quy định mức thù lao hằng tháng đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Gia Lai, theo đó mức thù lao hàng tháng đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh Chủ tịch hội hoạt động trong phạm vi xã bằng 1,25 lần so với mức lương cơ sở.	Tổ đại biểu số 04	Lĩnh vực Sở Nội vụ

STT	Kiến nghị	Trả lời của UBND tỉnh	Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND	Trả lời của Tổ đại biểu	Ghi chú
		Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đã chỉ đạo: Các cấp uỷ địa phương căn cứ nhu cầu, đặc điểm, tình hình thực tiễn để quyết định danh sách các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn; ưu tiên các hội trong danh sách các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương. Theo đó, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh sẽ tham mưu, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định phê duyệt danh sách các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh để làm cơ sở cho việc lập dự toán, phân bổ kinh phí hoạt động và phụ cấp cho người làm việc tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.	Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất với nội dung trả lời của UBND tỉnh và Sở Nội vụ.		
4	Kiến nghị số 98. Hiện nay tình trạng các đối tượng giả danh cơ quan chức năng gọi điện lừa đảo, đe dọa chiếm đoạt tài sản diễn ra ngày càng phức tạp, gây hoang mang trong Nhân dân. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành phối hợp với lực lượng công an tăng cường biện	Năm 2025, Công an tỉnh đã quyết liệt, triển khai đồng bộ các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản; tăng cường phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức tuyên truyền hướng dẫn các tầng lớp nhân dân phòng ngừa lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng. Trong kỳ, Công	Đã giải quyết Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất với nội dung trả lời của UBND tỉnh và Công an tỉnh.	Tổ đại biểu số 03	Lĩnh vực Công an tỉnh

STT	Kiến nghị	Trả lời của UBND tỉnh	Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND	Trả lời của Tổ đại biểu	Ghi chú
	pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi trên nhằm bảo vệ quyền lợi, tài sản và sự an toàn cho Nhân dân (Cử tri xã Ân Hảo).	an tỉnh đã tiếp nhận, giải quyết, khởi tố 178 vụ việc người dân bị lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng, thiệt hại hơn 157 tỷ đồng (so với cùng kỳ năm 2024 giảm 50 vụ). Thủ đoạn lừa đảo vẫn chủ yếu dưới các hình thức như: (1) Lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội; (2) Lừa đảo qua cuộc gọi, SMS, Email giả mạo; (3) Lừa đảo thương mại điện tử; (4) Lừa đảo việc làm online, tuyển cộng tác viên; (5) Lừa đảo đầu tư tài chính, tiền ảo, đa cấp; (6) Lừa đảo qua ứng dụng cho vay online (tín dụng đen); (7) Lừa đảo chiếm quyền sử dụng điện thoại; (8) Lừa đảo đánh cắp dữ liệu cá nhân; (9) Lừa đảo tình cảm; (10) Lừa đảo qua các sàn game, cá cược online; (11) Lừa đảo deepfake - Công nghệ AI... Đối tượng mà loại tội phạm này hướng đến không chỉ là những người không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, thất nghiệp... mà ngay cả những công chức, viên chức, có công việc ổn định để lừa đảo; gây ảnh hưởng xấu đến đời sống của Nhân dân, tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. * Đề chủ động phòng ngừa, đấu			

STT	Kiến nghị	Trả lời của UBND tỉnh	Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND	Trả lời của Tổ đại biểu	Ghi chú
		tranh có hiệu quả với các loại tội phạm nói chung và tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng nói riêng trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới, Công an tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện một số công tác trọng tâm sau: - Triển khai hiệu quả Ứng dụng Zalo Mini App “Cảnh báo An ninh mạng Gia Lai” giúp người dân dễ dàng tra cứu, phản ánh kịp thời với các cơ quan chức năng trong công tác phòng, chống tội phạm; nâng cao nhận thức, ý thức cảnh giác của người dân; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự trên không gian mạng. - Phối hợp các cấp, các ngành tuyên truyền rộng rãi ứng dụng Zalo Mini App “Cảnh báo An ninh mạng Gia Lai” để người dân trên địa bàn biết và sử dụng, sớm chủ động nhận diện các thủ đoạn lừa đảo để phòng tránh và phản ánh kịp thời đến các đơn vị chức năng phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm trên địa bàn tỉnh. - Đề nghị mỗi người dân cần tự bảo vệ mình, không cung cấp thông tin cá			

STT	Kiến nghị	Trả lời của UBND tỉnh	Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND	Trả lời của Tổ đại biểu	Ghi chú
		nhân, thông tin tài khoản ngân hàng cho bất kỳ ai; không truy cập, đăng nhập, tải các web, đường link được gửi từ người lạ, không rõ nguồn gốc, kịp thời báo cáo với các cơ quan chức năng khi phát hiện vụ việc có dấu hiệu của tội phạm lừa đảo. - Tổ chức tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm liên quan đến tội phạm sử dụng công nghệ cao lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng theo đúng quy định của pháp luật; phối hợp chặt chẽ với Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân kịp thời tiếp nhận, điều tra, truy tố, xét xử nghiêm đối với tội phạm này nhằm nâng cao hiệu quả răn đe, tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia phòng, chống tội phạm. - Quan tâm đầu tư trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật chuyên dụng hiện đại, phục vụ công tác thu thập, ghi nhận, lưu trữ dữ liệu; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên trách phục vụ yêu cầu đấu tranh với tội phạm lợi dụng mạng internet, mạng viễn thông ngày càng chính quy, hiện đại, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.			

STT	Kiến nghị	Trả lời của UBND tỉnh	Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND	Trả lời của Tổ đại biểu	Ghi chú
5	Kiến nghị số 99. Từ khi thực hiện sáp nhập xã, tình trạng các đối tượng sử dụng xung kích điện và lưới lồng để khai thác, đánh bắt trái phép thủy sản tại khu vực Bàu và đầm Trà Ổ diễn ra công khai nhưng chưa được xử lý kịp thời. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành phối hợp với lực lượng công an tăng cường công tác kiểm tra, tuần tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm nhằm bảo vệ nguồn lợi thủy sản, giữ gìn môi trường sinh thái và bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn (Cử tri xã Phù Mỹ Đông).	Thời gian qua, lợi dụng địa bàn rộng, diện tích mặt nước lớn, ban đêm ít người qua lại một số đối tượng đã có hành vi sử dụng bình kích điện tự chế để đánh bắt cá; dùng lưới lồng, lưới dày mắt nhỏ để khai thác tận diệt nguồn lợi thủy sản... các hành vi trên tiềm ẩn nguy cơ hủy hoại nguồn lợi thủy sản, phá vỡ cân bằng sinh thái, phát sinh tụ tập, tranh chấp mặt nước, ảnh hưởng tình hình ANTT tại địa phương. Trước tình hình đó, lãnh đạo Công an tỉnh đã chỉ đạo các Trưởng Công an các xã liên quan tổ chức tuần tra khu vực các Bàu và Đầm Trà Ổ nhằm hạn chế, ngăn chặn các hành vi, vi phạm nói trên; tuy nhiên, do địa hình mặt nước rộng, không có đường bộ tiếp cận, khi phát hiện lực lượng chức năng, các đối tượng nhanh chóng rút bỏ dụng cụ kích điện xuống nước rồi tẩu thoát khỏi hiện trường, gây khó khăn trong việc lập biên bản, xác định đối tượng và xử lý vi phạm hành chính. Thời gian tới, nhằm khắc phục tình trạng khai thác trái phép thủy sản tại khu vực Bàu và đầm Trà Ổ, Công an tỉnh chỉ đạo PC08, Trưởng Công an các xã liên quan chủ động triển khai	Đã giải quyết Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất với nội dung trả lời của UBND tỉnh và Công an tỉnh.	Tổ đại biểu số 04	Lĩnh vực Công an tỉnh

STT	Kiến nghị	Trả lời của UBND tỉnh	Ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND	Trả lời của Tổ đại biểu	Ghi chú
		thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau: - Tăng cường kiểm tra, tuyên truyền rà soát các hộ dân sinh sống ven khu vực Bàu và đầm Trà Ổ, lập danh sách các đối tượng nghi vấn. Tổ chức tuyên truyền tại các thôn ven đầm về chế tài xử phạt theo quy định của pháp luật hiện hành. Cho ký cam kết không sử dụng xung điện, lưới tận diệt đối với các hộ thường xuyên đánh bắt thủy sản. - Thành lập tổ công tác liên ngành, mở đợt cao điểm tuần tra, xử lý các hành vi vi phạm về khai thác thủy sản trái phép, thành lập tổ tuần tra liên ngành tiến hành tuần tra định kỳ, đột xuất tại các khu vực Bàu và đầm Trà Ổ; kịp thời xử phạt nghiêm các trường hợp vi phạm, tiến hành thu giữ, tiêu hủy các ngư cụ. - Duy trì lực lượng, phòng ngừa lâu dài, thường xuyên, phấn đấu chấm dứt tình trạng khai thác trái phép thủy sản tại khu vực Bàu và đầm Trà Ổ trong năm 2026.			

Số: /BC-BPC

Gia Lai, ngày tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra Báo cáo số 167/BC-UBND ngày 03/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026 (lĩnh vực nội chính)

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh tại Thông báo số 49/TB-TTHĐND ngày 09/6/2026 Kết luận của Thường trực HĐND tỉnh về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031, ngày 03/7/2026, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức họp thẩm tra Báo cáo số 167/BC-UBND ngày 03/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026 (lĩnh vực nội chính) trình tại kỳ họp.

Tại phiên họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Sở Tài chính (theo sự phân công của UBND tỉnh) trình bày báo cáo, trên cơ sở thảo luận, trao đổi ý kiến của các đại biểu, Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất kết quả thẩm tra như sau:

I. Kết quả đạt được

Ban Pháp chế HĐND tỉnh cơ bản nhất trí với báo cáo của UBND tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm (lĩnh vực nội chính). Trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức chung, UBND tỉnh và các ngành chức năng đã có nhiều nỗ lực, chỉ đạo điều hành quyết liệt, đạt được những kết quả nổi bật trên các mặt công tác nội chính như sau:

Về tổ chức bộ máy và cải cách hành chính đã hoàn thành việc sắp xếp mô hình chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh và cấp xã) và vận hành chính thức theo đúng tiến độ đề ra. Đặc biệt, đã chỉ đạo điều hành quyết liệt, đảm bảo việc giải quyết các thủ tục hành chính cho doanh nghiệp và người dân không bị gián đoạn khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập tổ chức bộ máy. Công tác chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước được đẩy mạnh, góp phần nâng cao chỉ số hài lòng của người dân.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai với nhiều hình thức đa dạng, hướng mạnh về cơ sở. Công tác thẩm định, góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện nề nếp, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính khả thi trước khi trình HĐND, UBND tỉnh ban hành.

Về công tác thanh tra, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo: UBND tỉnh đã chủ động triển khai các cuộc thanh tra theo kế hoạch và thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm. Trách nhiệm người đứng đầu trong công tác tiếp công dân được quan tâm thực hiện; nhiều vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài đã được tập trung chỉ đạo rà soát, đối thoại và giải quyết đúng thẩm quyền, hạn chế tình trạng khiếu kiện vượt cấp.

Về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và phòng, chống tội phạm: Lực lượng chức năng đã chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả các loại tội phạm và vi phạm pháp luật. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh được giữ vững; không để xảy ra bị động, bất ngờ hay hình thành các điểm nóng phức tạp về an ninh trật tự.

II. Tồn tại, hạn chế

Qua thẩm tra vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

Việc rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của chính quyền địa phương sau khi tổ chức, sắp xếp lại mô hình bộ máy ở một số lĩnh vực còn chậm, chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu quản lý thực tiễn.

Về công tác thanh tra và giải quyết đơn thư: Tỷ lệ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền tại một số địa phương, đơn vị cơ sở chưa cao. Vẫn còn tình trạng một số kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật nhưng việc tổ chức thi hành, xử lý sau thanh tra còn chậm.

Tình hình tội phạm xâm phạm trật tự xã hội, tội phạm sử dụng công nghệ cao (lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng), tội phạm và vi phạm pháp luật về đất đai, tài nguyên khoáng sản, môi trường ở một số địa bàn vẫn diễn biến phức tạp. Tai nạn giao thông dù được kiểm chế nhưng tiềm ẩn nhiều rủi ro, vi phạm trật tự an toàn giao thông vẫn còn xảy ra.

Công tác phối hợp giữa các sở, ngành và chính quyền địa phương trong việc giải quyết các tranh chấp dân sự, đất đai phức tạp đôi lúc chưa chặt chẽ; chất lượng hoạt động hòa giải ở cơ sở tại một số nơi còn hạn chế.

III. Kiến nghị

Ban Pháp chế HĐND tỉnh kiến nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

- Đề nghị bổ sung kết quả triển khai thực hiện về công tác tư pháp, ngoại vụ, quốc phòng - an ninh theo quy định; đồng thời khẩn trương đẩy mạnh việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp hiện nay để bảo đảm tính đồng bộ, thông suốt trong quản lý điều hành.

- Đánh giá toàn diện các tồn tại, hạn chế trên các lĩnh vực nói chung và lĩnh vực nội chính nói riêng, phân tích rõ nguyên nhân chủ quan, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, từ đó đề ra các giải pháp cụ thể, khả thi để khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế trong 6 tháng cuối năm.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp trong công tác tiếp công dân, đối thoại và giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở. Tập trung thanh tra các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng (đất đai, đầu tư công, tài chính ngân sách, quản lý khoáng sản); đôn đốc thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị sau thanh tra và quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

- Chỉ đạo các lực lượng chức năng tiếp tục mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp các loại tội phạm; có giải pháp đấu tranh quyết liệt, hiệu quả với tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm ma túy, vi phạm pháp luật về môi trường, tài nguyên. Tăng cường tuần tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

- Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức; nâng cao chất lượng công tác hỗ trợ tư pháp, thi hành án dân sự và hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở .

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế về *tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026 (lĩnh vực nội chính)*, kính trình HĐND tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Thành viên Ban Pháp chế;
- Sở Tài chính;
- UBND tỉnh; UBNDTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thành viên Ban Pháp chế;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**

Đinh Ly An

Số: /BC-BPC

Gia Lai, ngày tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra Báo cáo số 157/BC-UBND ngày 29/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh tại Thông báo số 49/TB-TTHĐND ngày 09/6/2026 Kết luận của Thường trực HĐND tỉnh về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031, ngày 02/7/2026, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức họp thẩm tra Báo cáo số 157/BC-UBND ngày 29/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh “*về kết quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026*” trình tại kỳ họp.

Tại phiên họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Công an tỉnh (theo sự phân công của UBND tỉnh) trình bày báo cáo và thảo luận, trao đổi ý kiến của các đại biểu, Ban Pháp chế HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Kết quả đạt được

Qua thẩm tra, Ban Pháp chế HĐND tỉnh nhận thấy trong 6 tháng đầu năm 2026, UBND tỉnh đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp trong công tác phòng, chống tội phạm, đạt được những kết quả nổi bật cụ thể:

- Công tác chỉ đạo, điều hành: Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh và Công an tỉnh đã triển khai quyết liệt, hiệu quả nhiều đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm; bảo vệ tuyệt đối an toàn Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, cùng các sự kiện chính trị, văn hóa lớn trên địa bàn. Thực hiện tốt việc phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng, duy trì hoạt động chất lượng 70 mô hình và hơn 5.000 điểm phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (như mô hình “Camera an ninh”, “Trở về đức tin, giữ bình yên thôn làng”, “Quản lý, giáo dục, cảm hóa đối tượng FULRO tại cộng đồng”...). Công tác tuyên truyền được triển khai hiệu quả với nhiều hình thức như phát tin, bài, phóng sự ảnh tuyên truyền về công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội.

- Công tác đấu tranh điều tra xử lý tội phạm, vi phạm pháp luật:

+ Tội phạm xâm phạm trật tự xã hội được kéo giảm về số vụ: Xảy ra 481 vụ, giảm 12,06% (giảm 66 vụ so với cùng kỳ năm 2025). Nhiều loại tội phạm nghiêm trọng giảm mạnh như: Giết người giảm 07 vụ; Cố ý gây thương tích giảm 17 vụ; Lừa đảo chiếm đoạt tài sản giảm 18 vụ.

+ Đấu tranh án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đạt chỉ tiêu cao: Tỷ lệ khám phá đạt 91,8% (làm rõ 244/266 vụ); thu hồi tài sản bị chiếm đoạt trị giá 365 tỷ đồng.

+ Tội phạm về ma túy: Chủ động đánh trúng, phát hiện 242 vụ / 499 đối tượng (tăng 56 vụ, 105 đối tượng so với cùng kỳ); triệt phá thành công đường dây vận chuyển ma túy liên tỉnh số lượng lớn qua dịch vụ chuyển phát nhanh (thu giữ 2,8 kg ma túy tinh thể, 375 viên nén...).

+ Tội phạm về kinh tế - môi trường: Tăng cường phát hiện, xử lý 287 vụ / 345 đối tượng (tăng 166 vụ so với cùng kỳ); đấu tranh mạnh với hành vi mua bán hóa đơn trái phép trên lĩnh vực tài nguyên, buôn bán hàng cấm và hàng giả.

- Công tác điều tra, xử lý vụ án: Cơ quan điều tra đã thụ lý, điều tra khối lượng án lớn (2.010 vụ / 2.959 bị can); đã kết luận điều tra, đề nghị truy tố 899 vụ/1.837 bị can. Công tác điều tra, xử lý vụ án cơ bản đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; chưa phát hiện trường hợp nào để xảy ra oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm.

- Công tác Quản lý nhà nước về an ninh trật tự, Đề án 06 và cải cách hành chính:

+ Thực hiện hiệu quả Đề án 06: Hoàn thành 100% số hóa dữ liệu hộ tịch (khai sinh, kết hôn); hỗ trợ làm sạch gần 488.570 thông tin đất đai; đã in hơn 2,46 triệu thẻ cử tri phục vụ bầu cử bảo đảm tiêu chí "đúng, đủ, sạch, sống". Tỷ lệ kích hoạt VNeID đạt 94,9% trên tổng số hồ sơ được cấp.

+ Quản lý vũ khí và cư trú: công tác kiểm tra cư trú và kinh doanh có điều kiện được thực hiện thường xuyên; vận động thu hồi số lượng lớn vũ khí, vật liệu nổ (thu hồi 113 khẩu súng, hơn 3.100 viên đạn...).

+ Tai nạn giao thông (TNGT) giảm cả 03 tiêu chí: Giảm 51 vụ, giảm 30 người chết, giảm 94 người bị thương so với cùng kỳ. Công tác quản lý thi hành án hình sự tại cộng đồng (2.787 đối tượng) và tái hòa nhập cộng đồng được duy trì tốt, tỷ lệ vi phạm pháp luật phải xử lý hình sự rất thấp (0,6%).

- Công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ: Công an tỉnh đã xây dựng, chỉnh lý khối lượng lớn phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (2.020 phương án); tổ chức thực tập 102 phương án tại các cơ sở có nguy hiểm cháy, nổ và 02 phương án cứu nạn cứu hộ cấp tỉnh.

- Công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông: Tập trung lực lượng, thiết bị nghiệp vụ và duy trì các Tổ chuyên đề tập trung các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý từ tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm TTATGT, kiểm tra, xử lý cương quyết các nhóm hành vi vi phạm là nguyên nhân chủ yếu gây TNGT. Công tác đăng ký, quản lý phương tiện và sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ được triển khai thực hiện nghiêm túc, đảm bảo an ninh, an toàn và đúng quy định của pháp luật, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính để phục vụ người dân được tốt hơn, tăng cường tổ chức sát hạch miễn phí cho người dân có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người không biết chữ, đồng bào DTTS; tăng cường

công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trên các tuyến giao thông.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, qua thẩm tra, còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

- Tỷ lệ điều tra khám phá tội phạm xâm phạm trật tự xã hội chung chỉ đạt 70,07%, thấp hơn chỉ tiêu Quốc hội giao 4,93%;

- Một số loại tội phạm có xu hướng gia tăng: Tội phạm xâm hại tình dục trẻ em tăng (Giao cấu với người dưới 16 tuổi tăng 04 vụ, Hiếp dâm người dưới 16 tuổi tăng 01 vụ). Tội phạm trộm cắp tài sản tăng (05 vụ), chiếm tỷ lệ cao nhất trong cơ cấu tội phạm (34,9%).

- Tội phạm ma túy trẻ hóa và với nhiều phương thức: Người dưới 30 tuổi phạm tội về ma túy chiếm 57,1% (trong đó dưới 18 tuổi chiếm 3,6%); tỷ lệ người DTTS phạm tội ma túy gia tăng. Các đối tượng chuyển hướng sử dụng ma túy vào các địa điểm như resort, homestay, chung cư....

3. Kiến nghị

Ban Pháp chế đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chức năng thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới như sau:

- Chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường công tác tuyên truyền, nắm tình hình, có giải pháp đấu tranh quyết liệt, ngăn chặn đối tượng tội phạm ma túy (đặc biệt trong giới trẻ, thanh thiếu niên) và tội phạm trên lĩnh vực kinh tế, môi trường. Xử lý nghiêm việc khai thác khoáng sản trái phép.

- Chỉ đạo lực lượng, triển khai các biện pháp nghiệp vụ, nâng cao tỷ lệ giải quyết tin báo, tố giác tội phạm; tỷ lệ điều tra, khám phá các loại tội phạm, đặc biệt là tội phạm trộm cắp tài sản và lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu do Quốc hội giao.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, quản lý cư trú và các cơ sở kinh doanh có điều kiện (nhà nghỉ, karaoke, chung cư, homestay) không để đối tượng lợi dụng tổ chức sử dụng ma túy.

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu cho cán bộ, đặc biệt là đội ngũ điều tra viên Công an cấp xã, đáp ứng yêu cầu lực lượng nòng cốt có đủ năng lực chuyên môn để xử lý các vụ việc, tin báo tội phạm ngay tại cơ sở.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong phòng ngừa tội phạm; đảm bảo công tác bảo đảm an sinh xã hội, giải quyết việc làm cho người lầm lỗi; tăng cường quản lý, giáo dục đối tượng tại cơ sở (người nghiện ma túy, đối tượng tái hòa nhập cộng đồng) và phối hợp với gia đình, nhà trường trong việc bảo vệ, phòng ngừa trẻ em bị xâm hại tình dục.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế về *kết quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026*, kính trình HĐND tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Thành viên Ban Pháp chế;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**

Đinh Ly An

Số: /BC-BPC

Gia Lai, ngày tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả thẩm tra Báo cáo số 132/BC-UBND ngày 17/6/2026 của UBND tỉnh về
kết quả phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm
và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026**

Thực hiện sự phân công tại Thông báo số 49/TB-TTHĐND ngày 09/6/2026 của Thường trực HĐND tỉnh, để chuẩn bị nội dung trình Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031, ngày 02/7/2026, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức phiên họp để thẩm tra Báo cáo số 132/BC-UBND ngày 17/6/2026 của UBND tỉnh về *kết quả phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026* trình tại kỳ họp.

Tại phiên họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Thanh tra tỉnh (theo sự phân công của UBND tỉnh) trình bày báo cáo; ý kiến của các đại biểu dự họp, lãnh đạo và các Ủy viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã thảo luận, thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra, cụ thể như sau:

1. Kết quả đạt được

Ban Pháp chế HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với đánh giá của UBND tỉnh về kết quả phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026 cụ thể:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, UBND tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gắn với việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, bảo đảm tính liên tục, không để gián đoạn nhiệm vụ sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy. Đã ban hành nhiều kế hoạch, văn bản chỉ đạo để triển khai các chủ trương của Trung ương, của Tỉnh ủy và Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành 209 văn bản để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật được duy trì thường xuyên, có sự đổi mới về hình thức, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan nhà nước, cải cách hành chính, chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt tiếp tục được quan tâm thực hiện và đạt nhiều kết quả tích cực.

UBND tỉnh đã tiếp tục thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng như chuyển đổi vị trí công tác, kiểm soát tài sản, thu nhập, tăng cường kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ. Công tác xác minh tài sản, thu nhập được triển khai theo kế hoạch; việc xây dựng cơ sở dữ liệu kiểm soát tài sản, thu nhập từng bước được thực hiện, tạo cơ sở nâng cao hiệu quả kiểm soát quyền lực trong hoạt động công vụ.

Qua công tác thanh tra đã phát hiện sai phạm có dấu hiệu tội phạm trong

quá trình cổ phần hóa Công ty Cổ phần Cà phê Gia Lai gây thất thoát ngân sách nhà nước 26.732.349.060 đồng, chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra xem xét xử lý theo quy định; xử lý kỷ luật, khởi tố đối với một số trường hợp vi phạm, thể hiện tinh thần kiên quyết trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Trong kỳ, qua hoạt động thanh tra, phát hiện và xử lý 13 vụ án tham nhũng trong khu vực ngoài Nhà nước, liên quan đến 29 người vi phạm; 01 vụ việc đã chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh khởi tố bị can và áp dụng biện pháp tạm giam để phục vụ công tác điều tra¹; 01 vụ án tham nhũng theo Bản án số 11/2026/HS-ST ngày 29/01/2026 liên quan đến 03 bị cáo nguyên là người lao động thuộc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kông Chiêng về các tội “nhận hối lộ” và “tham ô tài sản” theo quy định của Bộ luật Hình sự.

2. Tồn tại, hạn chế

Qua thẩm tra vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần được quan tâm như sau:

- Việc cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn chậm; một số giải pháp triển khai chưa đi vào chiều sâu, chưa có chuyển biến rõ nét trong công tác phòng ngừa tham nhũng.
- Công tác kiểm soát quyền lực ở một số lĩnh vực tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng cao như quản lý đất đai, tài nguyên, đầu tư xây dựng, tài sản công, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước cần tiếp tục được tăng cường, qua thanh tra vẫn phát hiện những sai phạm có giá trị lớn gây thất thoát tài sản nhà nước.
- Chất lượng tổng hợp, xây dựng báo cáo ở một số cơ quan, đơn vị chưa đồng đều; việc cập nhật số liệu, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chưa toàn diện lĩnh vực vì vậy chưa phản ánh đầy đủ thực trạng công tác phòng, chống tham nhũng tại cơ sở.
- Sau thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, đội ngũ công chức làm công tác phòng, chống tham nhũng ở cấp xã phần lớn kiêm nhiệm, trong khi địa bàn quản lý rộng hơn, khối lượng công việc tăng, nên khó khăn trong công tác tham mưu, kiểm tra, giám sát và phòng ngừa tham nhũng từ cơ sở.
- Công tác giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ tuy chưa phát hiện vụ việc tham nhũng, nhưng qua hoạt động thanh tra đã phát hiện sai phạm trong quá trình cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước gây thất thoát ngân sách với số tiền lớn; đồng thời một số vụ việc vi phạm đã bị xử lý kỷ luật, khởi tố hình sự, cho thấy hiệu quả công tác tự kiểm tra, tự phát hiện tham nhũng tại một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu phát hiện, ngăn chặn vi phạm từ sớm, từ xa.

3. Kiến nghị

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên và nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong thời gian tới, đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo một số nội dung sau:

- Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện các quy định của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xác định rõ trách nhiệm người

¹ Vụ việc liên quan đến Vũ Đức Dân do có vi phạm về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”.

đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ tại từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ; xây dựng cơ chế nhận diện sớm các nguy cơ, dấu hiệu vi phạm tại những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng như đất đai, đầu tư xây dựng, tài chính - ngân sách, đấu thầu, quản lý tài sản công và công tác cán bộ.

- Chỉ đạo Thanh tra tỉnh và các cơ quan chức năng đẩy nhanh tiến độ xử lý các vụ việc đã được phát hiện qua thanh tra và kiến nghị khởi tố được phát hiện qua hoạt động thanh tra (nếu có); thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, bảo đảm thu hồi tối đa tài sản bị thất thoát cho Nhà nước.

- Quan tâm bố trí nguồn lực, kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác phòng, chống tham nhũng, thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là ở cấp xã; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu về tài sản, thu nhập nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát và phòng ngừa tham nhũng.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**

Đinh Ly An

Số: /BC-BPC

Gia Lai, ngày tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra Báo cáo số 163/BC-UBND ngày 01/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh tại Thông báo số 49/TB-TTHĐND ngày 09/6/2026 Kết luận của Thường trực HĐND tỉnh về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031; ngày 03/7/2026, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức họp thẩm tra Báo cáo số 163/BC-UBND ngày 01/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về “*tình hình thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026*” trình tại kỳ họp.

Tại phiên họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Sở Tài chính (theo sự phân công của UBND tỉnh) trình bày báo cáo, trên cơ sở thảo luận, trao đổi ý kiến của các đại biểu, Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất kết quả thẩm tra như sau:

I. Kết quả đạt được

Ban Pháp chế HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026 theo Báo cáo số 163/BC-UBND ngày 01/7/2026 của UBND tỉnh.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, UBND tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP); kịp thời trình HĐND tỉnh ban hành 16 Nghị quyết và ban hành theo thẩm quyền 27 văn bản quy phạm pháp luật về tiêu chuẩn, định mức, chế độ, góp phần tiết kiệm ngay từ khâu xây dựng văn bản. Công tác quản lý tài chính, ngân sách, mua sắm tài sản công, sắp xếp tinh gọn bộ máy và thanh tra, kiểm tra được triển khai quyết liệt, đạt hiệu quả rõ nét, nổi bật là:

- Tổng thu ngân sách phát sinh trên địa bàn đạt 16.566,7 tỷ đồng (đạt 59,4% dự toán, tăng 20,6% so với cùng kỳ). Thực hiện tiết kiệm chi ngân sách theo Nghị quyết số 135/NQ-CP là 1.003,074 tỷ đồng (cấp tỉnh: 653,745 tỷ đồng, cấp xã: 349,329 tỷ đồng); thu hồi 256,147 tỷ đồng kinh phí hết nhiệm vụ từ các Chương trình mục tiêu quốc gia hoàn trả về ngân sách tỉnh. Hoàn thành 06 gói thầu mua sắm tập trung xe ô tô tiết kiệm cho ngân sách 40 triệu đồng. Qua thẩm tra quyết toán 77 dự án đầu tư công hoàn thành cấp tỉnh (tổng giá trị 2.021,5 tỷ đồng); thực hiện tiết kiệm, giảm trừ 1,796 tỷ đồng so với đề nghị của chủ đầu tư.

Kế hoạch đầu tư công được phân bổ 100% đến từng chủ đầu tư, giải ngân đạt 5.107,216 tỷ đồng (đúng thứ 14/34 tỉnh, thành phố).

- Số thu tiền thuê mặt đất, mặt nước đạt 3.000 tỷ đồng (đạt 150% dự toán, tăng 548,1% so với cùng kỳ); thu hút 165 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký 164.749,98 tỷ đồng (gấp 3,21 lần so với cùng kỳ). Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cho 30 dự án phải nộp trong năm 2026 hơn 49 tỷ đồng (số thu 6 tháng đạt 115 tỷ đồng, tăng 30,2% so với cùng kỳ).

- Thực hiện tốt chủ trương sắp xếp bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, giảm 11 đầu mối đơn vị sự nghiệp, 24 đầu mối trực thuộc Chi cục; hoàn thành chuyển giao 135 Trạm Y tế và các trạm nông nghiệp cấp xã về cấp xã quản lý; giải quyết chính sách tinh giản biên chế cho 2.894 trường hợp (kinh phí hơn 516,642 tỷ đồng). Phân cấp giải quyết đối với 56 thủ tục hành chính và ủy quyền đối với 317 thủ tục theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, góp phần giảm khâu trung gian, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp.

- Thanh tra tỉnh đã triển khai 28 cuộc thanh tra tại 249 đơn vị, phát hiện vi phạm kinh tế 13.504,6 triệu đồng; kiến nghị thu hồi về ngân sách 12.419,6 triệu đồng; kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm 28 tập thể, 01 cá nhân và chuyển hồ sơ 01 vụ có dấu hiệu tội phạm sang cơ quan điều tra.

II. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được, qua thẩm tra, Ban Pháp chế HĐND tỉnh nhận thấy việc thực thi pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục:

- Một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa quan tâm đúng mức đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo và chấp hành các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Công tác thông tin, báo cáo của một số đơn vị chưa thể hiện đầy đủ, sâu sát; chưa chủ động rà soát, nhận diện hết được các vấn đề, khâu yếu có nguy cơ gây thất thoát, lãng phí trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý đề từ đó có biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời.

- Một số dự án đầu tư vẫn còn tình trạng triển khai chậm tiến độ thực hiện, chưa phát huy được hiệu quả sau đầu tư, tiềm ẩn nguy cơ gây lãng phí nguồn lực đất đai, hạ tầng và nguồn vốn của Nhà nước.

III. Kiến nghị

Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, kiên quyết đấu tranh phòng, chống lãng phí, tiêu cực trong 6 tháng cuối năm 2026, Ban Pháp chế HĐND tỉnh kiến nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt một số nội dung sau:

- Tiếp tục quán triệt, triển khai nghiêm túc Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị, Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của

Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý tài chính, tài sản công và Kế hoạch thi hành Luật Tiết kiệm, chống lãng phí số 110/2025/QH15. Gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và kết quả giải ngân đầu tư công.

- Tập trung nhận diện, tháo gỡ dứt điểm các vướng mắc về thủ tục, giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, đặc biệt là các Chương trình mục tiêu quốc gia, không để kéo dài gây lãng phí nguồn lực.

- Tiếp tục rà soát, thực hiện khẩn trương phương án sắp xếp, xử lý đối với cơ sở nhà, đất dôi dư của các cơ quan, đơn vị sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; bố trí trụ sở, cơ sở vật chất hợp lý, bảo đảm tính tiết kiệm, tuyệt đối không để thất thoát, lãng phí tài sản nhà nước.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thu, chi ngân sách; triệt để tiết kiệm chi thường xuyên. Tiếp tục phát huy hiệu quả việc phân cấp, ủy quyền thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số, đồng bộ dữ liệu dùng chung để giảm chi phí tuân thủ cho xã hội.

- Tập trung thanh tra, kiểm tra vào các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực như: quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, tài sản công, đầu tư xây dựng và đấu thầu. Xử lý kiên quyết, kịp thời, nghiêm minh và công khai các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm gây lãng phí, thất thoát nguồn lực của Nhà nước và Nhân dân.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh về *tình hình thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026*, kính trình HĐND tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Thành viên Ban Pháp chế;
- UBND tỉnh; UB MTTQVN tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**

Đinh Ly An

Số: /BC-BPC

Gia Lai, ngày tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định chế độ mua sắm, thủ tục cấp phát phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, biển hiệu và trang phục đối với công chức làm việc tại Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công thương tỉnh Gia Lai
(Tờ trình số 909/TTr-UBND ngày 22/6/2026 của UBND tỉnh)

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh tại Thông báo số 49/TB-TTHĐND ngày 09/6/2026 của Thường trực về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031. Ngày 02/7/2026 Ban Pháp chế HĐND tỉnh tổ chức cuộc họp thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định chế độ mua sắm, thủ tục cấp phát phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, biển hiệu và trang phục đối với công chức làm việc tại Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công thương tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 909/TTr-UBND ngày 22/6/2026 của UBND tỉnh) trình tại Kỳ họp.

Tại cuộc họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Sở Công thương được UBND tỉnh phân công tham dự cuộc họp, trình bày dự thảo nghị quyết, các quy định của pháp luật có liên quan; ý kiến của các đại biểu dự họp, lãnh đạo và các Ủy viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã thảo luận, thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Về hồ sơ ban hành Nghị quyết

Qua xem xét hồ sơ thẩm tra¹, Ban Pháp chế nhận thấy hồ sơ đảm bảo quy định khoản 2 Điều 47 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Về thẩm quyền ban hành Nghị quyết

- Lực lượng Quản lý thị trường tại địa phương đã được sắp xếp, chuyển giao chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và nhân sự từ Tổng cục Quản lý thị trường (Bộ Công Thương) về cho UBND tỉnh quản lý, theo định hướng của Ban

¹ Hồ sơ gồm có: (1) Tờ trình số 909/TTr-UBND ngày 22/6/2026 của UBND tỉnh; (2) Dự thảo Nghị quyết quy định chế độ mua sắm, thủ tục cấp phát phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, biển hiệu và trang phục đối với công chức làm việc tại Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công thương tỉnh Gia Lai; (3) Báo cáo số 576/BC-STP ngày 17/6/2026 của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định chế độ mua sắm, thủ tục cấp phát phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, biển hiệu và trang phục đối với công chức làm việc tại Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công thương tỉnh Gia Lai; (4) Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chế độ mua sắm, thủ tục cấp phát phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, biển hiệu và trang phục đối với công chức làm việc tại Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công Thương tỉnh Gia Lai với văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; (5) Bản tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết quy định chế độ mua sắm, thủ tục cấp phát phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, biển hiệu và trang phục đối với công chức làm việc tại Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công Thương tỉnh Gia Lai.

Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ (tại Văn bản số 24/CV-BCĐTKNQ18 ngày 18/12/2024 và Văn bản số 35/CV-BCĐTKNQ18 ngày 23/01/2025). Theo đó, UBND tỉnh Gia Lai đã thành lập Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công Thương theo Quyết định số 775/QĐ-UBND ngày 17/7/2025.

- Căn cứ điểm d khoản 1² Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; điểm a khoản 3³ Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

- Căn cứ điểm h, khoản 9 Điều 31⁴ Luật Ngân sách nhà nước năm 2025; Căn cứ khoản 5 Điều 1⁵ Nghị định số 241/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 11 của Nghị định số 33/2022/NĐ-CP thì HĐND tỉnh có thẩm quyền ban hành nghị quyết.

Từ những cơ sở nêu trên, nhằm đảm bảo chế độ mua sắm, thủ tục cấp phát phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, biển hiệu và trang phục đối với công chức làm việc tại Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công thương tỉnh Gia Lai theo mô hình tổ chức bộ máy sau khi chuyển giao và theo phân cấp, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết *quy định chế độ mua sắm, thủ tục cấp phát phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, biển hiệu và trang phục đối với công chức làm việc tại Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công thương tỉnh Gia Lai* là cần thiết, phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương và đúng với quy định của pháp luật.

3. Nội dung dự thảo Nghị quyết

Ban Pháp chế đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa, hoàn thiện các nội dung trong dự thảo nghị quyết như sau:

- Tại khoản 3 Điều 2: đề nghị chỉnh sửa “*công chức làm việc tại Quản lý thị trường*” thành “*công chức làm việc tại Chi cục Quản lý thị trường*”.

- Tại Điều 3:

+ Tại điểm b, điểm c khoản 2, đề nghị chỉnh sửa “*bị hỏng, bị mất*” thành “*bị hư hỏng, bị mất*”.

² Điểm d khoản 1 Điều 15: **Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh**

1. HĐND tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

d) “Ban hành Nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật”.

³ Điểm a khoản 3 Điều 1: Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau “**Điều 21. Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, quyết định của UBND cấp tỉnh**

1. **HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:**

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

⁴ Điều 31. **Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp**

9. Đối với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, ngoài nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các khoản 1,2,3,4,5,6,7 và 8 Điều này còn có nhiệm vụ, quyền hạn:

h) **Quyết định cụ thể** hoặc giao UBND cấp tỉnh quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ hoặc Bộ Tài chính **phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương**”

⁵ “**Hội đồng nhân dân tỉnh**, thành phố trực thuộc trung ương quyết định ban hành chế độ mua sắm, thủ tục cấp phát phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, biển hiệu và trang phục đối với công chức làm việc tại Chi cục Quản lý thị trường”

+ Tại điểm b khoản 4, đề nghị chỉnh sửa “*bị hư hỏng, mất mát*” thành “*bị hư hỏng, bị mất*”.

+ Tại điểm a khoản 3, đề nghị bổ sung nội dung: “*trừ trường hợp quy định tại khoản 12 Điều 13 Nghị định số 33/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 241/2025/NĐ-CP;*” vì theo Nghị định số 241/2025/NĐ-CP quy định nội dung tại khoản 12 Điều 13⁶ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh.

Sau thẩm tra, cơ quan soạn thảo đã giải trình và tiếp thu các ý kiến tham gia của Ban Pháp chế HĐND tỉnh và hoàn chỉnh dự thảo nghị quyết, do đó, Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất thông qua dự thảo Nghị quyết quy định chế độ mua sắm, thủ tục cấp phát phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, biên hiệu và trang phục đối với công chức làm việc tại Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công thương tỉnh Gia Lai.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh;
- Thành viên Ban Pháp chế;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Công thương;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**

Đinh Ly An

⁶ **Sửa đổi, bổ sung khoản 12 Điều 13 như sau:**

“12. Căn cứ đặc thù về điều kiện thời tiết tại từng khu vực, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định việc chuyển đổi việc cấp phát áo khoác, áo măng tô, áo gió, áo bông sang trang phục khác cho công chức làm việc tại Chi cục Quản lý thị trường nhưng không được vượt quá đơn giá trang phục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. 4 Việc chuyển đổi cấp phát áo khoác, áo măng tô, áo gió, áo bông sang trang phục khác cho công chức làm việc tại Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước do Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định.”.

Số: /BC-BPC

Gia Lai, ngày tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra Báo cáo số 151/BC-UBND ngày 26/6/2026 của UBND tỉnh về kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026

Thực hiện sự phân công tại Thông báo số 49/TB-TTHĐND ngày 09/6/2026 của Thường trực HĐND tỉnh, để chuẩn bị nội dung trình Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031, ngày 02/7/2026, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức phiên họp để thẩm tra Báo cáo số 151/BC-UBND ngày 26/6/2026 của UBND tỉnh về kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026 trình tại kỳ họp.

Tại phiên họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Thanh tra tỉnh (theo sự phân công của UBND tỉnh) trình bày báo cáo; ý kiến của các đại biểu dự họp, lãnh đạo và các Ủy viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã thảo luận, thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra, cụ thể như sau:

1. Kết quả đạt được

Ban Pháp chế HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với đánh giá của UBND tỉnh về kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026 cụ thể:

- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện; các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chủ động nắm tình hình, giải quyết vụ việc ngay từ cơ sở, góp phần hạn chế phát sinh điểm nóng, khiếu kiện phức tạp, kéo dài. Trong 6 tháng đầu năm 2026, các cấp, các ngành trong tỉnh đã tiếp 5.167 lượt/3.831 người đến trình bày 2.892 vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; trong đó có 23 lượt đoàn đông người/23 vụ việc với 219 người tham gia. So với cùng kỳ năm 2025, số lượt tiếp công dân giảm 19 lượt và giảm 1.886 người, tuy nhiên số đoàn đông người tăng 02 đoàn và tăng 02 vụ việc đông người.

- Về xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh: Các cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã tiếp nhận và xử lý 4.735 đơn; trong đó có 3.772 đơn đủ điều kiện xử lý, gồm 295 đơn khiếu nại, 29 đơn tố cáo và 2.762 đơn kiến nghị, phản ánh. Đơn thư vẫn tập trung chủ yếu trong lĩnh vực đất đai, nhất là liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; riêng lĩnh vực đất đai chiếm 85,08% số vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết.

- Các cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã giải quyết 260/295 vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 88,13%; giải quyết 28/29 vụ việc tố cáo

thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 96,5%. Qua giải quyết khiếu nại đã kiến nghị thu hồi cho ngân sách nhà nước 540 triệu đồng, khôi phục quyền, lợi ích hợp pháp cho 25 cá nhân với số tiền 12.968 triệu đồng; góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

- Công tác thanh tra trách nhiệm tiếp tục được quan tâm thực hiện; UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn UBND các xã, phường trong thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đồng thời xây dựng kế hoạch thanh tra trách nhiệm người đứng đầu sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Việc rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài tiếp tục được triển khai theo các kế hoạch của Thanh tra Chính phủ; nhiều vụ việc đã được tổ chức đối thoại, rà soát, giải quyết và từng bước ổn định tình hình, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, Ban Pháp chế HĐND tỉnh nhận thấy công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế:

- Tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh vẫn còn diễn biến phức tạp; số vụ việc thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước các cấp tăng 1.036 vụ, chủ yếu tăng đơn kiến nghị, phản ánh.

- Còn tình trạng công dân tiếp tục khiếu kiện đối với các vụ việc đã được giải quyết hết nội dung, hết thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; một số trường hợp tiếp tục tập trung khiếu kiện đông người, vượt cấp lên Trung ương¹.

- Trình độ, năng lực của cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo ở một số cơ quan, đơn vị còn có mặt hạn chế so với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao nên công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư của một số cơ quan, đơn vị ở cấp cơ sở còn có sai sót; việc phân loại đơn thư, xác định thẩm quyền giải quyết ở một số nơi còn chưa kịp thời, chính xác; một số vụ việc giải quyết còn chậm so với thời hạn luật định.

- Công tác quản lý nhà nước về đất đai ở một số địa phương còn hạn chế; việc xác định nguồn gốc đất, quá trình sử dụng đất còn thiếu thống nhất giữa các thời kỳ, làm phát sinh tranh chấp, khiếu kiện kéo dài.

3. Kiến nghị, đề xuất:

¹ Như:

- Theo Kế hoạch số 96/KH-TTCTP của Thanh tra Chính phủ, trên địa bàn tỉnh Gia Lai có 10 vụ việc: Vụ việc của ông Nguyễn Đăng Thái khiếu kiện liên quan đến nhận khoán thuộc Công ty cổ phần cà phê Gia Lai và 09 vụ việc đã được giải quyết hết nội dung, hết thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật nhưng vẫn có tình không chấp hành, tiếp tục khiếu kiện kéo dài vượt cấp.

- Theo Kế hoạch số 329/KH-TTCTP của Thanh tra Chính phủ, trên địa bàn tỉnh Gia Lai có 02 vụ việc: Vụ việc của một số hộ dân thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát (cũ) liên quan dự án khách sạn cao tầng Điểm số 1, tuyến du lịch Nhơn Lý, Cát Tiến; vụ việc liên quan dự án điện gió xã Ia Le, huyện Chư Pưh.

- Vụ việc theo danh sách 44 vụ việc của Bộ Công an: tỉnh Gia Lai có 01 vụ việc của một số hộ dân thôn Tân Phụng 1, Tân Phụng 2, xã Phù Mỹ Đông khiếu kiện liên quan đến việc triển khai dự án khu công nghiệp Phù Mỹ.

Qua thẩm tra, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo một số giải pháp sau:

- Tiếp tục tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, nhất là các vụ việc thuộc diện theo dõi của Thanh tra Chính phủ, Bộ Công an và các cơ quan Trung ương.

- Tăng cường thanh tra trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân định kỳ, đối thoại trực tiếp với công dân và giải quyết kịp thời các vụ việc ngay từ cơ sở.

- Quan tâm bố trí, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là đội ngũ cán bộ cấp xã sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhất là công tác xác định nguồn gốc đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; đẩy mạnh công khai, minh bạch thông tin trong các lĩnh vực dễ phát sinh khiếu kiện.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo nhằm nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của người dân.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**

Đinh Ly An

